THÁNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI MỘT

Báo ra hằng tháng

Số 123 Mai 1941

Khi Đức Thánh-Linh
giáng trên các ngươi,
thì các ngươi sẽ nhận
lấy quyền-phép, và làm
chứng về Ta...
(Sứ-đồ 1 : 8)

TÒA SOẠN
Số 1 Phố Nguyễn-Trãi
HANOI

GIÁ BÁO
Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số
1$00

LE GÉRANT WM. C. CADMAN

TÒA SOẠN:
Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi, Bắc-kỳ

THƠ VÀ TIỀN-BẠC
xin gởi cho ông Mục-sư Wm. C. Cadman, Quản-lý
Thánh-Kinh Báo, Hà-nội

LỆ MUA BÁO
Một năm (12 số) giá 1p00 — Mỗi số 0p15
Mua báo xin trả tiền trước

MỤC-LỤC

Trang

Xã-thuyết 109

Lời sống đồn vang:
Đức Thánh-Linh trong đời tín-đồ . . 111
MỤC-SƯ F. C. GIBSON

Tin-tức Hội-Thánh 114

Đuốc trời rọi đất:
Giữa vòng người Papous 116

Giải nghĩa Kinh-Thánh:
Lược giải thơ Rô-ma. BÀ H. HOMER-DIXON 117
Hai tiếng «quí-báu» trong thơ Phi-e-rơ 118
MỤC-SƯ NGUYỄN-HỮU-KHANH

Từ đường đời đến việc Chúa:
Chức-vụ Chúa giao 119

Ảnh-hưởng của Kinh-Thánh 120
(Tiếp theo và hết) BÙI-TRI-HIỀN

Vun khóm cây xanh:
Chúa Jêsus bên hữu Đức Chúa Trời . 121
TRẦN-NHƯ-TUẤN

Thanh-niên diễn-đàn:
Thanh-niên với chức-vụ 123
Ban thanh-niên địa-hạt Nam-kỳ . . . 124

Linh giỏi mở đàng:
John Williams (Tiếp theo) 125
PHẠM-XUÂN-TÍN DỊCH-THUẬT

Bài học trường Chúa-nhựt:
(Tháng Mai 1941). BÀ H. C. SMITH . . . 127

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 11 | MAI 1941 | SỐ 123

LỬA TRỜI GIÁNG VÀO LÒNG TA!

THẾ-GIỚI ngày nay là sân khấu phô-diễn sức mạnh của loài người. Sự phá-hoại do sức mạnh ấy tưởng đã đến cực-điểm. Chiến-xa, đại-bác, máy bay, tàu ngầm gieo-rắc khủng-khiếp và chết-hại khắp bốn phương, ai nấy nơm-nớp sợ-sệt, không biết tính-mạng và tài-sản mình sẽ ra sao. Địa-cầu đáng phải là trường thi-thố tài-năng, sáng-kiến, khoa-học để giúp cho đời người nhẹ-nhàng, sung-sướng hơn, nhưng đằng nầy trái lại, sức mạnh tàn-diệt khiến cõi đời trở thành cái phản-ảnh của địa-ngục. «Tiếng kêu về giặc-giã vang-động trong đất, tai-vạ lớn lắm» (Giê 50 : 22). Ôi! Ước gì loài người mở mắt nhìn xem một sức mạnh khác, phi-thường, thiên-thượng, đã hành-động từ khi sáng-thế và nhứt là từ khi sáng-lập Hội-Thánh tới nay, đem bình-an và hạnh-phúc cho biết bao tâm-hồn cay-đắng. Sức mạnh ấy tức là quyền-phép của Đức Thánh-Linh.

Một nguồn hành-động phi-thường

MỌI sự tốt-đẹp thực-hiện trong cõi thiêng-liêng, mọi sự thay-đổi cuộc đời của những tội-nhơn vô-hi-vọng, mọi sự nhiệt-thành hầu việc Đức Chúa Trời và đồng-bào đau-khổ, đều do Thần thánh-khiết, từ-ái, mạnh-mẽ của Đức Chúa Trời Cao-cả. «Ấy chẳng phải là bởi quyền-thế, cũng chẳng phải là bởi năng-lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán vậy» (Xa 4 : 6). Chúng ta quen nói, quen nghe, và có lẽ quen giảng về Đức Thánh-Linh đến nỗi hầu như quên quyền-phép vô-hạn dồn-chứa trong Ngài, — cái quyền-phép ấy sẵn-sàng tỏ ra trong chức-vụ của mỗi tín-đồ, dẫu là người tầm-thường, thấp-thỏi hơn hết cũng vậy. Tiếc thay, biết bao người tự-nhận cái vinh-dự hầu việc Đức Chúa Trời mà không cảm thấy rằng mình hằng ngày, hằng giờ phải đương đầu với sức mạnh tối-tăm của ma-quỉ, và cũng không thấy trong tâm-hồn có quyền-phép thiên-thượng thúc-giục, nâng-đỡ và vùa-giúp mình! Đức Chúa Jêsus phán : «Hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta» (Ma 28 : 18). Anh em có thể mạnh-bạo nói rằng : «Đã giao cho tôi!» chăng?

Đã có, sao còn đi kiếm?

SAU khi sống lại, Đức Chúa Jêsus «hà hơi trên môn-đồ mà rằng: Hãy nhận-lãnh Đức Thánh-Linh» (Gi. 20 : 22). Và trong ngày lễ Ngũ-tuần, tất cả quyền-phép thiên-thượng đã đốc đổ trên những kẻ tin-cậy, cầu-nguyện và đợi-chờ. Anh em không còn phải xin Chúa ban Đức Thánh-Linh : Ngài đã ban một lần đủ cả, anh em chỉ cần mở lòng tiếp-rước Ngài vào. Kìa, không-khí bao-bọc anh em, ta há lại đi tìm đâu cho mệt sức? Ta chỉ cần thở-hút, không-khí bèn vào trong phổi mà nuôi sống thân-thể ta. Đức Thánh-Linh cũng vậy : Ta chỉ cần «thở-hút» Ngài bởi đức-tin, thì đời sống và chức-vụ ta sẽ khác hẳn. Nào ai khao-khát, khô-héo, buồn-rầu, chán-nản! Hãy bởi đức-tin văng mình vào con sông quyền-phép Đức Thánh-Linh, — «khắp

nơi nào sông ấy chảy đến, thì mọi vật hay sống .... đều sẽ được sống» (Ê-xê-chi-ên 47: 9). Sao cứ đứng trên bờ mà thở-than, chịu rã-rời, ủ-rũ! Nếu không được đem dùng, thì bộ máy tinh-xảo vẫn là vô-ích, phương thuốc thần-hiệu vẫn là vô-ích, tài-năng lỗi-lạc cũng vẫn là vô-ích. Quyền-phép Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Trời ban cho vẫn chẳng ích gì cho đời sống, và chức-vụ anh em cùng kẻ khác nếu anh em không để quyền-phép ấy hành-động trong mình và bởi mình.

Có gì ngăn-trở Ngài chăng?

NHƯNG anh em hãy bình-tĩnh xem-xét một sự thực nầy: Có khi cảm-động vì đồng-bào hư-mất, buồn-rầu vì chức-vụ khô-khan, anh em quì gối xin Đức Chúa Trời cho mình đầy-dẫy Đức Thánh-Linh. Nhưng lời cầu-nguyện buồn-tẻ, rời-rạc, và nơi sâu-thẳm của tâm-hồn có sự gì lôi-kéo mình xuống, đè-nén và ngăn-trở. Ấy là một tư-tưởng xấu-xa mà ta ôm-ấp; một hình-tượng mỹ-miều mà ta chẳng muốn phá-đổ; một tội-lỗi phạm từ lâu mà ta chẳng muốn đền-bồi. Hoặc cũng là sự kiêu-hãnh, tự-tôn của bản-ngã và xác-thịt, xui-giục mình mong nhận được quyền-phép thiên-thượng để cho mình thành-công, được tên-tuổi lẫy-lừng, khen-ngợi và sùng-bái. «Anh em cầu-xin mà không nhận-lãnh được, vì cầu-xin trái lẽ, để dùng trong tư-dục mình» (Gia-cơ 4: 3). Đức Thánh-Linh giáng xuống đời nầy chỉ để tôn-vinh Đấng Christ và làm thực-hiện công-cuộc cứu-rỗi trọn-vẹn bởi Đấng Christ. Và Ngài chỉ giáng vào tấm lòng nào thành-thực nhắm theo mục-đích ấy.

Hãy nhớ lại thứ-tự trong Kinh-Thánh: Đức Chúa Jêsus chịu chết, sống lại, ngự lên trời, rồi Đức Thánh-Linh mới ban xuống. Anh em không thể vượt-bỏ thứ-tự ấy: Anh em phải đóng đinh xác-thịt và bản-ngã vào Thập-tự-giá, phải sống lại trong đời mới, phải sanh-hoạt thánh-khiết trên từng trời, xa hẳn mùi trần-gian, thì mới thấy quyền-phép Đức Thánh-Linh dốc đổ vào tâm-hồn mình. Phải làm trọn các điều-kiện trong cõi thiêng-liêng, rồi mới có thể «chờ điều Cha đã hứa» và «chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh,» để «nhận lấy quyền-phép, và làm chứng về TA... cho đến cùng trái đất» (Công-vụ 1: 4-8).

Quang-cảnh nầy thực-hiện chăng?

NGƯỜI biết giá-trị cõi thiêng-liêng đều mong-mỏi thấy thực-hiện quang-cảnh Hội-Thánh đầu-tiên trong mỗi chi-hội: Nào giảng-dạy có quyền-phép, nào làm phép lạ chưa từng thấy, nào người ngoại quay về với Chúa, nào anh em tín-đồ giống hệt Chúa Jêsus. Quang-cảnh ấy chắc sẽ thực-hiện, sẽ như cơn động đất làm rung-chuyển nền-tảng của địa-ngục, nếu «Đức Chúa Trời... ban Thánh-Linh của Ngài trong anh em» (I Tê 4: 8). Mỗi một tín-đồ có trách-nhiệm làm thực-hiện quang-cảnh ấy, hầu cho ngày của Chúa mau đến và thế-giới được thoát khỏi những sức mạnh khốc-hại, tàn-diệt, được hưởng trọn sự hòa-bình, công-lý và bác-ái do ân-điển và quyền-phép của Đức Chúa Trời tràn-ngập như sóng biển.—*T. K. B.*

THÁI-ĐỘ NGỢI-KHEN

CHÚNG ta phải làm một việc, là cứ vui-mừng trong Chúa. Mỗi ngày chúng ta hãy để ít thì-giờ thuật lại những ơn Ngài làm cho mình, và luyện-tập cho linh-hồn có một thái-độ ngợi-khen Chúa luôn. Sự ngợi-khen có thể làm những việc phi-thường. Hãy vui-mừng luôn luôn. Tôi sẽ vui-mừng, thỏa-mãn, vì Ngài là sự vui-mừng của tôi, cũng như Ngài là hi-vọng của tôi, là Đấng ban cho tôi đức-tin, sự trông-cậy và tình yêu-thương luôn với mọi sự. «Hỡi linh-hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va!» (Thi 103: 1).

ĐỨC THÁNH-LINH TRONG ĐỜI TÍN-ĐỒ

MỤC-SƯ F. C. GIBSON

(Giảng tại Hội-đồng của Hội Sudan Interior Mission)

ĐIỀU thứ nhứt tôi muốn nói ấy là trong Kinh-Thánh, do Đức Thánh-Linh soi-dẫn và giải-thích, chúng ta luôn luôn thấy cách cắt nghĩa chơn-lý Tin-Lành giản-dị hơn hết; vậy, chúng ta càng ở gần Kinh-Thánh chừng nào, thì quan-niệm của mình đối với chơn-lý Tin-Lành càng rõ-ràng chừng nấy. Mọi sự sai-lầm, giả-dối đều do sự đi xa lời Đức Chúa Trời — «Các ngươi lầm vì không hiểu Kinh-Thánh» (Ma-thi-ơ 22 : 29).

Tôi muốn theo Kinh-Thánh mà luận về bốn đều có liên-lạc với Đức Thánh-Linh trong sự từng-trải của tín-đồ. Anh em đều đã quen-biết những đều đó, và tôi chỉ mong-mỏi nhắc anh em nhớ lại vấn-đề tối-trọng nầy.

ĐIỀU THỨ NHỨT

là cuộc đời hoàn-toàn của Jêsus-Christ, Chúa và Thầy đáng yêu-kính của chúng ta, đáng làm mẫu-mực muôn đời cho cuộc đời ta, thật đã sống trong quyền-phép của Đức Thánh-Linh. Ngay khi Ngài bắt đầu chức-vụ giữa dân-chúng, Kinh-Thánh chép rằng Đức Thánh-Linh đã giáng trên Ngài. Liền đó Ngài chịu Đức Thánh-Linh dẫn vào đồng-vắng đề bị ma-quỉ cám-dỗ; tại đó, trong cuộc chiến-đấu kinh-khiếp diễn ra, chúng ta thấy Ngài thắng bởi gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời của Đức Chúa Trời. Ngay sau khi ấy, Ngài trở về xứ Ga-li-lê, được mặc lấy quyền-phép của Đức Thánh-Linh.

Ngài vào nhà hội của thành Na-xa-rét, mở Kinh-Thánh nhằm chỗ có chép rằng: «Thần của Chúa ngự trên Ta» (Lu 4 : 18). Tất cả những lời quyền-năng của Ngài phán đều được luyện trong quyền-phép của Đức Thánh-Linh. Đấng Christ «nhờ Đức Thánh-Linh đời đời dâng chính mình» (Hê 9 : 14). Ngài sống lại từ trong kẻ chết «theo Thần-linh của thánh-đức,» tức là Đức Thánh-Linh (Rô 1 : 4).

Từ đầu đến cuối, cuộc đời trọn-vẹn đó đã sống trong quyền-phép Đức Thánh-Linh. Đó là một sự thực chúng ta không thể không biết, không dám không biết. Sự kết-luận không sao tránh khỏi được. Ngài có nhơn-tánh trọn-vẹn mà còn phải nhờ Đức Thánh-Linh để sống một đời trọn-vẹn, huống chi chúng ta là kẻ có mọi sự bất-toàn của loài người? Chính tại đây ta thấy căn-nguyên sự giảng đạo vô-quyền, vô-hiệu ngày nay. Nhiều kẻ nêu cao cuộc đời trọn-vẹn như là một lý-tưởng vậy, nhưng họ bỏ lỡ không bày-tỏ cái quyền-phép do đó cuộc đời trọn-vẹn kia được thực-hiện. Đây ta thấy bí-quyết của bao sự thất-bại và thất-vọng. Lắm người thử sống cuộc đời phi-thường mà chẳng có quyền-phép phi-thường. Chỉ bởi quyền-phép Đức Thánh-Linh, ta mới sống được một cuộc đời theo gương-mẫu của Đấng Christ. «Nếu ai không có Thánh-Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài» (Rô 8 : 9). Ngoài Thánh-Linh của Đấng Christ, Thánh-Linh mà chính Đấng Christ phải nhờ-cậy, thì tín-đồ không thể sống cuộc đời theo khuôn-khổ của

Đấng Christ được, không thể nếm-trải Đấng Christ được. Đó là một sự thực giản-dị làm nền-tảng cho sự từng-trải của tín-đồ.

ĐIỀU THỨ HAI

là đời tín-đồ, theo như Tân-Ước đã mô-tả, là một đời sống bởi quyền-phép của Đức Thánh-Linh từ đầu đến cuối. Quả thật, ngoài Đức Thánh-Linh thì tín-đồ không thể nào nếm-trải các hạnh-phúc của Tân-Ước. Là tín-đồ được tái-sanh, chúng ta nhờ Đức Thánh-Linh mới có chính khởi-điểm của đời sống tín-đồ. Chúng ta đã được Đức Thánh-Linh sanh ra. «Nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời» (Giăng 3: 5). Người ấy không thể bắt đầu sống cuộc đời theo gương-mẫu Đấng Christ.

Là tín-đồ, chúng ta phải nhờ-cậy Đức Thánh-Linh trong cả cuộc đời sống theo Đấng Christ. Tôi xin nhắc anh em nhớ những việc nầy. Chỉ nhờ Đức Thánh-Linh chúng ta mới có thể cầu-nguyện. «Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh-Linh giúp cho sự yếu-đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu-nguyện cho xứng-đáng; nhưng chính Đức Thánh-Linh ... cầu-khẩn thay cho chúng ta... theo ý Đức Chúa Trời ...» (Rô 8: 26, 27). Ngoài Đức Thánh-Linh ra, chúng ta không thể cầu-nguyện theo ý Đức Chúa Trời. Nhờ Đức Thánh-Linh, chúng ta mới có thể làm chứng cho Đấng Christ—«Nhưng khi Đức Thánh-Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền-phép, và làm chứng về Ta, tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất» (Sứ 1: 8).

Chính là Đức Thánh-Linh soi sáng tâm-trí chúng ta cho hiểu-biết chơn-lý, dẫn-dưa chúng ta vào tất cả chơn-lý; nếu không nhờ Đức Thánh-Linh dạy-dỗ, thì chúng ta không thể hiểu một lời nào trong Kinh-Thánh. «Người có tánh xác-thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh-Linh của Đức Chúa Trời,... và không có thể hiểu được, vì phải xem-xét cách thiêng-liêng» (I Cô 2: 14). Lại nữa, là con-cái Đức Chúa Trời, chúng ta được Thánh-Linh Đức Chúa Trời dắt-dẫn (Rô 8: 14). Ngày nầy qua ngày khác, giờ nầy qua giờ khác, chúng ta được Đức Thánh-Linh dắt-dẫn. Ấy là nhờ ảnh-hưởng tốt-đẹp của Đức Thánh-Linh mà chúng ta mỗi ngày mỗi giống Đấng Christ hơn. «Chúng ta hóa nên cũng một ảnh-tượng Ngài, từ vinh-hiển qua vinh-hiển, như bởi Chúa, là Thánh-Linh» (II Cô 3: 18). Lại nữa, mỗi một vẻ đẹp tô-điểm cho đời thiêng-liêng của chúng ta, cũng là hiệu-quả do ảnh-hưởng tốt-đẹp của Đức Thánh-Linh trong đời ta. Mỗi một đức-tánh, mỗi cuộc thắng trận, mỗi ý-tưởng thánh-khiết, đều do Đức Thánh-Linh mà ra cả.

Anh em có nhận-biết mình phải nhờ Đức Thánh-Linh đến tuyệt-điểm chăng? Đối với tôi, thật là một sự lạ-lùng. Viết thơ cho người Ga-la-ti, Phao-lô hỏi rằng: «Sao anh em ngu-muội dường ấy? Sau khi đã khởi-sự nhờ Đức Thánh-Linh, nay sao lại cậy xác-thịt mà làm cho trọn?» (Ga 3: 3). Chúng ta nhờ Đức Thánh-Linh mới có căn-nguyên sự sống thiêng-liêng, và sự sống ấy được Đức Thánh-Linh giữ trọn từ đầu đến cuối.

ĐIỀU THỨ BA

là mỗi tín-đồ có Đức Thánh-Linh ngự trong mình. Không gì rõ-ràng hơn lời Chúa phán về vấn-đề nầy: «Tức là Thần lẽ thật, mà thế-gian không thể nhận-lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi» (Gi. 14: 17). Ngay khi tin Đức Chúa Jêsus-Christ, chúng ta bèn nhận được Đức Thánh-Linh. «Sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình. Ngài phán

đều đó chỉ về Đức Thánh-Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy» (Gi. 7: 38-39). Ngài không đến ở ít lâu, nhưng ở luôn. Ngay khi chúng ta tiếp-nhận Đấng Christ, bèn được đóng ấn bằng Đức Thánh-Linh của lời hứa.

Tôi xin hỏi anh em một câu. Nếu mọi sự nầy là thật, cớ sao anh em còn cứ xin ban Thánh-Linh mà chính anh em đã nhận-lãnh rồi? Cớ sao chúng ta còn cứ phải chờ-đợi Đức Thánh-Linh, là Đấng đã ngự trong chúng ta rồi?

Có một đều tôi cho là rất có ý-nghĩa. Nếu đọc những Thơ-tín, trong đó mô-tả sự từng-trải đầy-đủ hơn hết của tín-đồ, anh em sẽ thấy Kinh-Thánh không hề dạy mình chờ-đợi Đức Thánh-Linh, nhưng là bước đi theo Thánh-Linh; không hề dạy mình nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, nhưng là nhiều phen cảnh-cáo đừng chống-cự Đức Thánh-Linh mà mình đã nhận-lãnh, đừng làm buồn cho Đức Thánh-Linh vẫn ngự trong mình, và đừng dập tắt Đức Thánh-Linh. Tôi tưởng đó là căn-nguyên biết bao sự bối-rối trong đời tín-đồ. Đó là bí-quyết của bao sự thất-vọng và thất-bại trong sự từng-trải của tín-đồ. Có sự gì đó trong đời sống chúng ta đương khiến cho hiện-diện và quyền-phép của Đức Thánh-Linh không hành-động được, đương hạn-chế Đấng Thánh ngự trong chúng ta?

Chúng ta cố-gắng hầu việc Đức Chúa Trời cho có kết-quả. Chúng ta muốn Đức Chúa Trời dùng hết đời sống và công-việc mình. Vậy, hãy bình-tĩnh tự hỏi mình một câu nầy. Có gì trong đời tôi khiến cho quyền-phép của Đức Thánh-Linh không hành-động được? Có gì trong đời tôi hạn-chế quyền-phép của Đức Thánh-Linh? Chúng ta hãy bình-tĩnh đối mặt với những sự thực. «Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra-xét tôi và biết lòng tôi; hãy thử-thách tôi, và biết tư-tưởng tôi; xin xem thử tôi có lối ác nào chăng, xin dắt tôi vào con đường đời đời» (Thi 139: 24, 25). Ôi, Đức Chúa Trời! Xin chỉ đường ấy cho tôi. Nhờ ân-điển Ngài, nhờ huyết rửa sạch mọi tội, và nhờ công-việc của Đức Thánh-Linh, nguyện tôi lên đường, «sẵn-sàng cho mọi việc lành» (II Ti 2: 21).

ĐIỀU THỨ TƯ

Tôi chỉ biết một điều-kiện để được sống cuộc đời đầy-dẫy Đức Thánh-Linh. Theo Lời Đức Chúa Trời, chỉ có một điều-kiện, là Đức Chúa Jêsus-Christ lên ngôi làm Vua Cao-cả trong đời ta. Giăng 7: 39 chép rằng: «Bởi bấy giờ Đức Thánh-Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh-hiển.» Nhưng khi Đấng Christ được vinh-hiển ở bên hữu Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh liền ban xuống như là một ân-tứ của Đấng Christ ngự trên ngôi, và lễ Ngũ-tuần thực-hiện trọn-vẹn.

Việc thật có trong lịch-sử cũng thật có trong sự từng-trải của chúng ta. Khi Đức Chúa Jêsus được địa-vị xứng-đáng trong đời anh em và đời tôi, thì Ngài sẽ cho đời sống chúng ta đầy-dẫy quyền-phép của Ngài. Chúng ta chỉ cần giải-quyết một vấn-đề nầy: Tôi có dâng Đấng Christ cái địa-vị xứng-đáng trong đời tôi chăng? Đức Thánh-Linh được ban xuống chỉ vì một cớ mà thôi,—là để tôn-vinh Đấng Christ. Tôn Đấng Christ lên ngôi Vua có nghĩa là phế-bỏ mọi sự chiếm chỗ của Ngài. Có gì chiếm chỗ mà Đấng Christ đáng được trong đời sống anh em chăng? Nếu có, phải lật đổ nó đi. Bất-luận là hình-tượng gì, anh em cũng phải lật-bỏ khỏi ngôi Đấng Christ để thờ-lạy một mình Ngài mà thôi.

Đấng Christ được tôn làm Vua sẽ ban Đức Thánh-Linh hầu cho Ngài được tôn cao bởi đời sống của anh em.

ANH em nên cố đi dự Hội-đồng Tổng-liên-hội nhóm tại Nam-định từ 4 đến 8 Mai, để lãnh ơn-phước và thông-công cùng nhau.

BẢNG DANH-DỰ CỦA THÁNH-KINH BÁO NĂM 1941

CHÚNG tôi xin ghi vào bảng danh-dự những chi-hội cổ-động được 20 độc-giả trở lên: Hà-nội, ông Mục-sư Đề, 157; Sài-gòn, ông Mục-sư Tươi, 128; Cần-thơ, ông Kế, 70; Ô-môn, ông Mục-sư Nghĩa, 52; trường Kinh-Thánh, ông Giáo-sư Huyên, 52; Tourane, ông chấp-sự Thành, 46; Cao-lãnh, ông Mục-sư Quế, 45; Sốc-sải, ông Quang, Truyền-đạo, 43; Nam-định, ông Yết, 39; Đa-lát, ông Phỷ, 32; Phú-xuân, ông Sen, Truyền-đạo, 31; An-thái-đông, ông Truyền-đạo Sang, 30; An-hòa, ông Tửu, Truyền-đạo, 30; Vinh, ông L. k. Tương, 30; Vĩnh-long, ông Mục-sư Cương, 29; Bình-trị-đông, ông Tâm, Truyền-đạo, 29; Long-xuyên, ông Mục-sư Lộc, 27; Hải-phòng, ông Quảng, nhơn-viên Thánh-thơ Công-hội, 26; Rạch-giá, ông Mục-sư Đằng, 25; Kế-an, ông Mục-sư Bi, 24; Tân-thạch, ông Phát, Truyền-đạo, 23; Cao-bằng, ông Mân, Truyền-đạo, 23; Sa-đéc, ông Hiền, Truyền-đạo, 23; Phan-thiết, ông Mục-sư Hảo, 23; Bạc-liêu, ông Mục-sư Nhung, 23; Phú-lãnh, ông Mục-sư Vân, 22; Thủ-dầu-một, ông Mục-sư Ngọ, 22; Bến-tre, ông Mục-sư Cung, 22; Cái-dầu, ông Chiếu, Truyền-đạo, 22; Faifoo, ông Mục-sư Đặng 21; Quảng-ngãi, ông chấp-sự Nhơn, 20.

Ngoài ra còn có: Hốc-môn, ông Tôi, Truyền-đạo, 1940: 1, 1941: 13; Takeo (mới mở), ông Mục-sư Khanh, 7; Lai-Châu, ông Minh (tín-đồ) 1940: 1, 1941: 14.

Bản-báo xin thành-thực cám ơn tất cả các bạn, và hứa xin hết sức hầu việc Chúa cùng Hội-Thánh. — *T. K. B.*

KẾT-QUẢ BA GIẢI THƯỞNG CỦA THÁNH-KINH BÁO 1941

Một giải về Hội Hà-nội, có 157 độc-giả.

Một giải về ông Nguyễn-văn-Minh, ở Lai-châu, là nơi chỉ có 1 tín-đồ mà có 14 độc-giả.

Một giải về Hội Sài-gòn, thêm 24 độc-giả (đáng lẽ giải nầy cũng về Hội Hà-nội vì thêm 44 độc-giả, nhưng một Hội không thể giựt hai giải).

Bản-báo khải-sự. — Vì khuôn-khổ chật-hẹp, chúng tôi phải rút ngắn hết các tin-tức. Xin anh em lượng xét cho.

Cám ơn. — Ông Hồ, ở Kompong-cham, gởi giúp bản-báo 5$00; ông Đặng-xuân-Tiếu, Truyền-đạo ở Ninh-bình, tặng lại số báo biếu. Chúng tôi thành-thực cám ơn hai ông, và xin Chúa ban phước dư-dật cho hai ông.

Hội-đồng Tổng-liên-hội sẽ nhóm tại Nam-định (Bắc-kỳ) từ 4 đến 8 Mai. Xin anh em cầu-nguyện Chúa dùng cơ-hội nầy để dức-dấy công-việc Ngài bội phần.

NAM-KỲ

Cần-thơ. — Kể từ Octobre 1940 tới nay, tại làng Thành-lợi có trên 60 người trở lại tin Chúa, trong số ấy 30 người đã chịu phép báp-têm. Anh em sốt-sắng nhóm lại, đưa bà-con đến với Chúa và đang lo xây nhà giảng.

Hội nhánh Cái-vồn bấy lâu nhóm tại nhà một ông chấp-sự, nay đã dời ra tại chợ, có đông người đến nghe. Ông Mục-sư P. E. Carlson giảng bố-đạo tại đây, có bốn người trở lại tin Chúa. Cám ơn Chúa. — *Trần-xuân-Hỉ.*

Gò-công. — Anh em ở Long-hựu đồng lòng dời nhà giảng lên làng Vĩnh-lợi (Chợ Giồng), trong số ấy có ông Đỗ-kỳ-Hương và ông Đặng-công-Tiệp tình-nguyện đứng

lên coi-sóc. Nhà giảng mới chứa được 300 người, ở giữa châu-thành và tốn hết 400$00. Ngày 12-14 Mars, làm lễ khánh-thành và bố-đạo, có 5 linh-hồn ăn-năn.

Cụ Huỳnh-thị-Quới, 73 tuổi, theo đạo Minh-sư 21 năm, nay đã quay về với Cứu-Chúa, có lòng sốt-sắng và linh-hồn được thỏa-mãn. Cũng có nhiều người khác trở lại cùng Chúa. Xin cầu-nguyện cho nền tự-trị của chi-hội này được vững-vàng. Đa-tạ! — *Nguyễn-văn-Thọ.*

Long-xuyên. — Chúa cho chúng tôi mở kỳ bố-đạo từ 15 đến 17 Mars. Có các ông Carlson, Thảo, Hỉ đến bồi-bổ đời thiêng-liêng cho tín-đồ. Trong những buổi giảng cho người ngoại, có một tín-đồ sa-ngã trên 10 năm nay ăn-năn trở lại. A-lê-lu-gia! — *Nguyễn-tấn-Lộc.*

TRUNG-KỲ

Khánh-bình. — Chúng tôi mở cuộc bố-đạo và phục-hưng từ 11 đến 13 Mars. Có mời các ông Mục-sư Nguyễn-văn-Thìn và Hoàng-trọng-Vân đến giảng. Anh em tín-đồ thêm mạnh-mẽ phần thiêng-liêng, và có 5 người ăn-năn tin Chúa.

Trong dịp này có quyên được 228$00 để xây-cất tư-thất Mục-sư, và có cuộc bỏ phiếu kín lưu ông bà Mục-sư Trần-Mai chăn-dắt bổn-hội một khóa nữa. Tạ ơn Chúa vô-cùng! — *Thơ-ký: Phạm-Liễn.*

Mũi-né. — Bổn-hội đã vượt qua nhiều cơn sóng gió của ma-quỉ, và mỗi tháng có người ngoại trở về tin Chúa. Chúng tôi mới khẩn được một miếng đất, mong rằng sẽ xây được giảng-đường và tư-thất. Số phí-tổn trù-tính hết 500$00, mới quyên được 135$00. Xin anh chị em xa gần cầu-nguyện cho chúng tôi được thỏa lòng mong-ước. — *Nguyễn-Linh.*

Bố-trạch. — Hội nhánh ở làng Phước-bình rất xa Hội chánh, sự hầu việc Chúa không thể châu-đáo được. Nhưng tháng Sept. 1940, có ông Dương-trọng-Vinh lên đó hầu việc Chúa, thật tiện-lợi mọi bề.

Chúng tôi có mở cuộc phục-hưng và bố-đạo, có các ông Mục-sư Olsen, Liệu và Vân đến giảng-dạy. Anh em tín-đồ được phục-hưng, người sa-ngã ăn-năn, và 30 người ngoại trở về cùng Chúa. Tại Hội nhánh có làm phép báp-têm cho 6 anh em và dự Tiệc-thánh, quang-cảnh rất tưng-bừng, vui-vẻ. A-lê-lu-gia!

Xin cầu Chúa cho bổn-hội đủ tiền làm lại nhà-thờ. — Thơ-ký: *Huỳnh-thiên-Thu.*

BẮC-KỲ

Phổ Bình-gia. — Mấy tháng trước xảy ra sự khó-khăn, bối-rối, nhiều mưu cám-dỗ, nhưng anh em vẫn trung-tín với Chúa. Có 70 nhà Mán bỏ thờ-cúng thần-tượng, quyết-định đi đường Chúa.

Trong một làng kia có mấy người bị quỉ ám nhờ lời cầu-nguyện mà được lành, trở lại tin Chúa sốt-sắng. Cũng nhờ lời cầu-nguyện mà một người được lành bịnh đau bụng tưởng chết, một bà già được lành hậu-bối, vợ tôi được khỏi sốt mấy lần, và con tôi hai lần thoát tay Tử-thần.

Xin cầu-nguyện cho công-việc Chúa ở đây được tấn-tới, và cho chúng tôi có ghế ngồi khi nhóm-họp. Xin cám ơn trước. —*Lô-văn-Nên.*

Hoàn-dương (Phủ-lý). — Hai ông Mục-sư W. A. Pruett và Lê-văn-Thái giảng đặc-biệt từ 7 đến 9 Février. Tín-đồ được phấn-hưng; có 4 người trở lại tin Chúa và 14 người chịu báp-têm. Anh em cũng góp công-của, đúc được một cái chuông đồng nặng một tạ. Tạ ơn Chúa vì các ơn-phước dư-dật của Ngài. — *Bùi-văn-Tiềm.*

TRONG GIA-ĐÌNH

AI-TÍN

Cần-thơ. — Ông Đặng-thái-Bình, cựu-chức-viên, ngủ yên trong Chúa ngày 21-3. Cầu Chúa yên-ủi tang-quyến. — *Trần-x-Hi.*

Hải-dương. — Em Lê-thị-Hải, con ông bà Lê-xuân-Sơn (15 Janvier). Cụ Hoàng-đình-Lan, tại làng Kim-đào (22 Mars). Chúng tôi xin thành-thực chia buồn cùng hai tang-quyến. — *Phan-sĩ-Kiểm.*

HỈ-TÍN

An-hóa. — Ngày 21 Mars có làm lễ thành-hôn cho cô Nguyễn-thị-Đinh, ái-nữ ông bà Truyền-đạo Nguyễn-văn-Tửu, đẹp duyên cùng cậu Lê-văn-Chiêu, trưởng-nam ông bà Lê-văn-Chiếu, thơ-ký chi-hội Tân-thạch.

Xin chúc-mừng đôi bạn lập nên gia-đình đầy hạnh-phúc. — *Ban Trị-sự.*

Xin nhắc để anh chị em nhớ THƠ-THÁNH NỐT ĐỜN hiện nay chỉ có 250 bài. Các bài khác không in để đóng thêm vào quyển Thơ-thánh. — *Nhà in.*

ĐUỐC TRỜI RỌI ĐẤT

(TIN-TỨC ĐẠO CHÚA Ở KHẮP THẾ-GIỚI)

GIỮA VÒNG NGƯỜI PAPOUS

CÁC bộ-lạc ở trung-ương cù-lao *Nouvelle-Guinée* (phần thuộc quyền nước Hà-lan cai-trị) chắc thuộc trong số những bộ-lạc ta tìm được sau-rốt trên mặt địa-cầu nầy. Hai ba năm trước đây, nhà thám-hiểm ngồi phi-cơ mới thấy và chụp ảnh làng-xóm của các bộ-lạc nầy lần thứ nhứt. Từ ngày ấy về trước, họ vẫn sống cách-biệt, xa bờ biển, không có đường-lối hoặc dấu chơn từ bờ biển tới nơi họ ở.

Hai, ba năm trước đây, họ không biết trên trái đất nầy còn có giống người khác ở; họ tưởng rằng trừ họ ra thì không còn ai ở dưới mặt trời nữa.

Nhờ những người đi tìm dầu và vàng, người ta mới tìm ra các bộ-lạc ấy. Chánh-phủ Hà-lan lập-tức lo mở đường từ các thành-phố ở bờ biển đến nơi ở của các bộ-lạc ấy, hoặc trên sườn núi, hoặc trong rừng rậm. Và các công-ty Mỹ, Hà-lan đã chuyên khai mỏ dầu.

Chúng tôi đã xin chánh-phủ thuộc-địa cho phép mở giảng ở ba chỗ. Quả thật, tất cả miền duyên-hải tây-nam của khu-vực thuộc quyền cai-trị của nước Hà-lan, chưa được nghe giảng đạo Tin-Lành. Đi ngược dòng nhiều sông con của phần cù-lao nầy, ta thấy nhiều bộ-lạc chưa được giáo-sĩ nào thăm-viếng. Những bộ-lạc ấy gọi chung là *Papous*. Họ còn ăn thịt người, còn sống trong thạch-khí thời-đại *(âge de la pierre)*. Sau cơn chiến-trận, họ ăn thịt quân thù, thế mà họ đối với người da trắng lại rất tử-tế.

Y-phục của người *Papous* rất đơn-giản. Họ đeo bông tai rất nặng, và có một cái xương xâu qua mũi, mọi thứ đó là bùa để trừ quỉ. Tất cả tôn-giáo của họ chỉ gồm trong sự sợ-hãi và sự dâng tế-lễ cho ma-quỉ mà họ tưởng có thể làm hại mình.

Sứ-mạng của Tin-Lành sẽ đem sự vui-mừng cho các bộ-lạc nầy biết là dường nào! Hơn mọi khi, tôi hết lòng tin rằng đạo Tin-Lành có quyền-phép để tẩy sạch và thay-đổi cuộc đời của những bộ-lạc thấp-hèn hơn hết nầy.

Trong mấy năm vừa qua, chúng tôi giảng đạo ở cù-lao *Bornéo*, thấy Thần Đức Chúa Trời có hành-động mạnh-mẽ giữa giống người *Dyaks* dã-man và ở nơi rừng rậm. Hơn mười ngàn người *Dyaks* đã tiếp-nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa; cũng có một số người đông như thế tìm-tòi cho biết Đức Chúa Jêsus và quyền-phép cứu-rỗi của Ngài. Việc Đức Thánh-Linh đã làm và đương làm giữa vòng người *Dyaks*, thì Ngài cũng sẵn lòng làm ở giữa vòng người *Papous* vốn dã-man hơn nữa.

Chẳng những vậy thôi, chúng tôi cảm thấy sâu-xa rằng Chúa muốn những tín-đồ *Dyaks* ở cù-lao *Bornéo* đã được cứu, được học Kinh-Thánh, được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, sẽ đem Tin-Lành rao-giảng cho người *Papous* ở cù-lao *Nouvelle-Guinée*. Nhiều người *Dyaks* đã sang cù-lao *Nouvelle-Guinée*, làm cho các công-ty tìm dầu và vàng, trong số ấy có tín-đồ và ba, bốn ông chấp-sự. Chắc các tín-đồ nầy sẽ chẳng ngần-ngại làm chứng về Cứu-Chúa cho người chưa biết. Hơn nữa, tại trường Kinh-Thánh có hơn 50 học-sanh *Dyaks*. Cầu-xin Chúa chọn và sai những người xứng hiệp với chức-vụ mới-mẻ và khó-khăn nầy! — *Mục-sư R. A. Jaffray, Makassar, Nam-dương Quần-đảo.*

GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

LƯỢC-GIẢI THƠ RÔ-MA

(Tiếp theo)

BÀ HOMERA HOMER-DIXON, HÀ-NỘI

MỜI CÁC ÔNG BÀ SUY-NGHĨ VỀ RÔ-MA 2

Trong Rô-ma 1 ông Phao-lô luận đến tội-lỗi các dân ngoại.

Trong Rô-ma 2 ông luận đến tội-lỗi dân Giu-đa.

Đoạn 1 chép về tội-lỗi rõ-ràng *(Tội theo tình-dục).*

Đoạn 2 chép về tội-lỗi giấu-kín *(Tội khoe-khoang phần thiêng-liêng).*

Dân Giu-đa muốn đoán-xét tội các dân ngoại. Nhưng ông Phao-lô nói rằng ai lên án người khác là tự lên án mình (Ma 7 : 1, 2, v. v.).

Đoạn 2 chép về hai sự đoán-xét...

I. LOÀI NGƯỜI ĐOÁN-XÉT KHÔNG ĐƯỢC VÌ...

(1) không biết hết, chỉ Chúa biết (câu 16).

(2) cũng có tội như người mình muốn đoán-xét.

Có hai hạng người muốn đoán-xét kẻ ác mà họ cho là xấu hơn mình :

(1) Một phe khoe mình về văn-minh và luân-lý (dân ngoại, như dân Gờ-réc).

(2) Một phe khoe mình vì «có đạo,» và cậy mình là dòng-dõi Áp-ra-ham.

II. SỰ ĐOÁN-XÉT BỞI QUAN ÁN CÔNG-BÌNH

(1) **Ngài** theo lẽ thật (câu 2).
(2) chắc-chắn (câu 3).
(3) công-bình (câu 5).
(4) cẩn-thận (câu 16).

Người Giu-đa đứng trước trong

(1) sự giảng Tin-Lành (1 : 16).
(2) sự hình-phạt (2 : 9).
(3) sự thưởng lành (2 : 10).

Nhưng về tội-lỗi cả hai đều bằng nhau

Cả hai dân Giu-đa và các dân ngoại đều bằng nhau, và sự công-bình của họ chỉ bằng hình của hai đĩa cân nầy, tức là hai «zéros.»

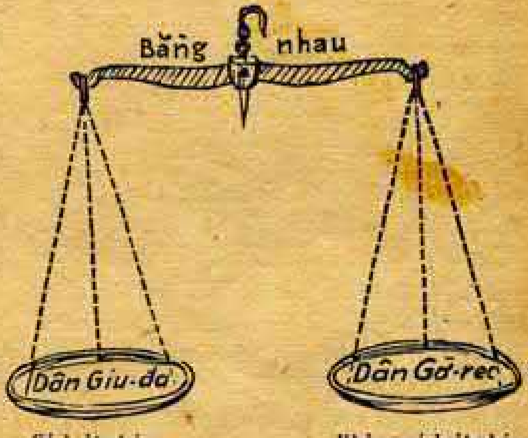

Có luật-pháp «có đạo» Khoe về lễ-nghi — Không có luật-pháp «vô-đạo»

Xin các ông bà sửa-soạn để học thêm Rô-ma 3, vì tháng sau sẽ so-sánh ba đoạn (1, 2, 3) với nhau, và bước vào sự vinh-hiển của đoạn 3.

HAI TIẾNG «QUÍ-BÁU» TRONG THƠ PHI-E-RƠ

(Tiếp theo và hết)

NGUYỄN-HỮU-KHANH, MỤC-SƯ CHÂU-LƯU HẠT CAO-MÊN

III. — (I Phie 2: 4-6). «Hãy đến gần Ngài là Hòn Đá Sống, bị người ta loại ra, song được chọn và *qui-báu* trước mặt Đức Chúa Trời.» Đức Chúa Jêsus là Hòn Đá Sống được lựa-chọn và *qui-báu* trước mặt Đức Chúa Trời. Nếu ai lấy con mắt thịt mà xem-xét, lấy óc hẹp-hòi mà suy-nghĩ, thì Chúa Jêsus chẳng có gì gọi là *qui-báu* cả, người ta chỉ cho Ngài là con nhà thợ mộc nghèo ở Na-xa-rét mà thôi. Song nếu ai chịu lấy công-tâm mà phán-đoán, lấy con mắt đức-tin mà nhìn-xem, thì Chúa thật là Hòn Đá *qui-báu*. Biết bao nhiêu người đã đến cùng Ngài, ở trong Ngài, được bình-an khoái-lạc, tội được tha, lòng đổi mới, những người ấy mới biết Ngài là Hòn Đá qui-báu cho họ.

Nơi một cù-lao kia bốn phía đều là nước biển, sóng dập gió dồi, thế mà loài chim yến làm tổ trên mấy hòn đá của cù-lao ấy vẫn được an-nhiên vô-hại. Vì sao? Vì ở trên hòn đá vững-vàng chắc-chắn. Chúng ta cũng thế, dầu chung-quanh ta hiện nay có sóng ma gió quỉ, chiến-tranh, hoạn-nạn, mà lòng ta vẫn bình-an, không nao-núng, vì chúng ta đang đứng trên hòn đá vững-chắc, tức là Chúa Jêsus vậy.

Anh em có thích hát câu hát lại của bài thơ thánh 54 không? —

«Tôi đứng trên Christ như đá rất lớn,
«Các chỗ đứng khác giống như cát trôi,
«Còn nơi đứng khác giống như cát trôi.»

IV. — (I Phie 2: 7). «Vậy nên cho anh em là kẻ đã tin, thì là Đá qui.» Đấng Christ là *Đá Qui-báu* cho người đã tin rồi; người không tin thì không cho Ngài là qui gì cả, họ chẳng đếm-xỉa đến, họ cho Ngài chẳng có hình-dung đẹp-đẽ, cũng chẳng có gì làm cho họ ưa-thích được. Ấy vì họ xem bề ngoài; song trong Ngài có ẩn sự qui-báu mà họ không thể thấy nổi. Như có thứ đá kia có ngọc ẩn ở trong mà người thường xem không thể thấy được ngọc qui; nhưng khi gặp người thợ giỏi xem, thì mới biết có ngọc qui trong đá ấy. Tạ ơn Chúa, chúng ta đã tin và cho Ngài là *Đá Qui-báu*. Anh em ơi, chúng ta có kể Ngài là qui hơn hết mọi sự trong thế-gian nầy không? Có yêu-mến Ngài hơn hết mọi người khác chưa? Có để Ngài đứng đầu hàng trong đời sống chúng ta chưa? Nguyện Chúa cho chúng ta biết Ngài là qui hơn mọi người và mọi sự trong thế-gian nầy (Phi-líp 3: 8)!

V. — (II Phie 1: 1). Trên kia đã nói sự thử-thách đức-tin là việc *qui-báu*, đây lại nói đức-tin là *qui-báu*. Bởi đức-tin mà chúng ta được cứu-chuộc khỏi tội, chớ chẳng phải bởi các việc làm lành (Êph. 2: 8). Cũng nhờ đức-tin mà chúng ta đến gần Đức Chúa Trời và được đẹp lòng Ngài (Hê 11: 6). Lại nhơn đức-tin mà Đấng Christ ngự vào lòng chúng ta (Êph. 3: 17). Đức-tin cũng như cái thuẫn đỡ những mũi tên lửa (Êph. 6: 16). Bởi đức-tin, hưởng được lời hứa (Hê 6: 12). Thơ Hê-bơ-rơ chép rằng nhờ đức-tin mà các thánh thuở xưa được nhiều chứng tốt, làm được nhiều việc vĩ-đại, như là làm sự công-bình, bịt miệng sư-tử, tắt ngọn lửa hừng, tránh khỏi lưỡi gươm, thắng tật-bịnh, tỏ sự bạo-dạn nơi chiến-trường, khiến đạo binh nước thù chạy trốn, v. v.

Thế thì đức-tin chẳng khác chi cái chìa-khóa để mở lấy các hạnh-phước Chúa ban cho chúng ta. Bởi *cớ* ấy Thánh Phi-e-rơ gọi đức-tin là *qui-báu* thật là phải lắm.

VI. — (II Phie 1: 3-4). «Và bởi vinh-hiển nhơn-đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất qui rất lớn cho chúng ta.» Trong cả bộ Kinh-Thánh biết bao nhiêu *lời hứa rất qui-báu* Chúa hứa cho chúng

ta, có người nói có đến 3.300 lời hứa. Nào là Chúa hứa: «Ta ở cùng ngươi.» nào là: «Đừng sợ.» Hai lời nầy có nói đến 365 lần trong cả Kinh-Thánh. Cảm ơn Chúa, mỗi ngày Chúa khuyên ta đừng sợ. Ở Ma 11: 28 Chúa hứa ban cho ta được yên-nghỉ. Ở Giăng 1: 12 hứa cho ta có quyền-phép để trở nên con-cái của Chúa. Ở Giăng 5: 24 hứa ban sự sống đời đời cho kẻ nào tin. Ở Giăng 6: 37 hứa kẻ nào đến cùng Chúa, Ngài không bỏ ra ngoài đâu. Ở Lu-ca 24: 49 hứa ban Đức Thánh-Linh cho kẻ chờ-đợi Ngài. Còn biết bao nhiêu lời hứa rất quí-báu nữa, không thể kể hết ra đây được. Nguyện Chúa cho chúng tôi có đủ sự nhịn-nhục mà nhận lấy các lời hứa quí-báu vô-cùng trong Kinh-Thánh (Hê-bơ-rơ 6: 11, 12).

CHỨC-VỤ CHÚA GIAO

ĐƯỢC Đức Chúa Trời giao chức-vụ cho, đó là sự đảm-bảo độc-nhứt cho ta dâng trọn thì-giờ rao-giảng Tin-Lành. Đức Giê-hô-va kháng-nghị một số mục-sư đã hủy-diệt và làm tan-lạc bầy chiên của đồng cỏ Ngài rằng: «Ta chẳng sai những tiên-tri nầy, mà chúng nó đã chạy; Ta chẳng phán với, mà đã nói tiên-tri. Nếu chúng nó có đứng trong sự bàn-luận Ta, thì đã khiến dân Ta nghe lời Ta, và đã làm cho dân từ đường dữ việc xấu mà trở lại rồi» (Giê-rê-mi 23: 21, 22).

Các thiên-tư phú-bẩm không tự làm cho một người nào có đủ tư-cách hầu việc Đức Chúa Trời. Chúng tôi đã từng nghe nhiều người giảng đạo rất hùng-hồn, nhưng bài giảng của họ chẳng được Đức Chúa Trời xức dầu cho. Trái lại, người có tài cứu-vớt nhiều linh-hồn hơn hết mà chúng tôi được biết, là một người không có tài giảng-dạy cho hội-chúng. Nhưng khi ông ấy giao-thông gần-gũi với một linh-hồn nào, thì ông có quyền-phép ràng-buộc của Thánh-Linh Đức Chúa Trời và là đồ-dùng dắt-dẫn hàng trăm, hằng ngàn người trở về cùng Cứu-Chúa.

Sự học-thức cao nhứt cũng không làm cho một người có đủ tư-cách hầu việc Đức Chúa Trời. Quả thật, có lẽ lại có kết-quả trái hẳn, làm cho đầu-óc chứa đầy những lý-thuyết của loài người đến nỗi lòng không biết «sự đơn-sơ vốn ở trong Đấng Christ» (II Cô 11: 3 —theo một bản tiếng Anh). Một người tốt-nghiệp trường cao-đẳng biết môn thần-học rất thâm-thúy, nhưng chẳng từng nếm-trải sự cứu-rỗi thật, và bởi đó không thể dẫn-dắt ai trở về cùng Chúa.

Tài hùng-biện tự-nhiên và sự học-vấn sâu-rộng, cả hai có thể giúp-đỡ chức-vụ truyền-đạo một cách lạ-lùng để làm vinh-hiển Đức Chúa Trời, để cứu-vớt và ban phước cho nhiều linh-hồn. Nhưng **sự xức dầu bằng Thánh-Linh Đức Chúa Trời và sự hoàn-toàn vâng theo lời Đức Chúa Trời** là hai sự cần-yếu đầu-nhứt và xác-thực. Không có hai cái ấy, thì mọi tư-cách của loài người tự gây lấy chẳng có giá-trị gì cả. Nhiều chi-hội kiếm cách lấp sự thiếu quyền-phép thiêng-liêng bởi sự đào-luyện cho các viên truyền-đạo của mình có học-thức đầy-đủ hơn. Nguyện Đức Chúa Trời gìn-giữ Hội Tin-Lành khỏi số-phận ấy! —*The Alliance Weekly, 4 Mai 1940.*

ẢNH-HƯỞNG CỦA KINH-THÁNH

(Tiếp theo và hết)

(Bài diễn-văn đọc ngày lễ Tốt-nghiệp trường Kinh-Thánh Tourane)

BÙI-TRI-HIỀN

V) Ảnh-hưởng của Kinh-Thánh đối với đầy-tớ Chúa. — Đối với tôi-tớ Đấng Christ, thì Lời Chúa là lửa. Tiên-tri Giê-rê-mi có chép rằng: «Lời Ta há chẳng như lửa sao? Đức Giê-hô-va phán vậy.»

Một đoàn xe lửa đồ-sộ oai-nghiêm, có đầy-đủ mọi sự nhu-cần, nhưng nếu thiếu lửa, thì nó cũng vẫn đứng trơ một chỗ, chẳng ích-lợi gì. Song khi lửa đốt lên, đầu máy có sức nóng, khởi hoạt-động, rồi từ từ lôi-kéo một dọc toa, mạnh-bạo tiến lanh trên con đường muôn trùng xa thẳm... Hỡi ai là tôi-tớ Đấng Christ! Trên cõi đời bạc-ác tinh-ma nầy, còn vô-số người đương linh-đinh nơi biển khổ, bơ-vơ nơi đồng-vắng, ta há lạnh lòng đối với họ ư? Ta sợ thiếu sức non tài chăng? Không nên! Nầy ta hãy chổi dậy đi! Hãy mau châm lửa nầy vào lòng! Ta ắt sẽ hô ngay như Giê-rê-mi rằng: «Nếu tôi chẳng nói về Chúa, ắt lòng tôi như lửa đốt cháy.» Cũng sẽ thốt như Đa-vít rằng: «Khi tôi nín-lặng thì xương-cốt tôi tiêu-tàn.»

Lời Chúa cũng là gươm nữa. — Thánh Phao-lô khuyên rằng: Hãy «cầm gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời Đức Chúa Trời.»

Đối với cuộc nhân-sinh trên cõi tạm nầy, mở nước đuổi thù, thanh gươm vẫn là một lợi-khí tối-cần để quyết thư-hùng trong những trận giáp-chiến ác-liệt. Còn đối với kẻ thù số một của nhơn-loại là ma-quỉ, vua-chúa của thế-gian mờ-tối, vô-số người đành chịu vòng tay cúi đầu bước theo vào chốn tử-địa, chớ không có khí-giới nào tự-vệ được! Song may thay! Có một bửu-vật ban cho từ thiên-thượng mà loài người có thể dùng lấy để đánh tan trận-địa của nước tối-tăm, đuổi sạch quân thù, hầu mong được sống vui. Bửu-vật ấy là quyển Kinh-Thánh tức là lời Đức Chúa Trời, mà mấy ai đã biết dùng đến? Lưỡi gươm nầy đã từng nằm trong tay tướng-soái JÊSUS cách gần 2000 năm trước đây, và đã đắc-thắng vẻ-vang trong một trận-thế rừng-rợn ngót 40 ngày đêm với Sa-tan hung-tợn. Rồi từ đó đến nay nó vẫn ở trong tay các Sứ-đồ, cùng tôi-tớ trung-tín của Đức Chúa Trời, đã đem đến biết bao thành-tích vẻ-vang ghi-chép trên sử xanh. Hỡi quí ông bà truyền-đạo! Có phải bấy lâu nay thất-bại trước ma-quỉ chăng? Có phải đương thất-vọng vì đã mòn hơi đuối sức mà chẳng thắng được kẻ thù chăng? Nầy, lưỡi gươm thiên-thượng đây, hãy nhận lấy và chiến-đấu đi!

Ông Giê-rê-mi nói rằng: «Lòng người ta là dối-trá hơn mọi vật, và rất xấu-xa, ai có thể biết được? «Thật cái chiến-lũy nầy tuy phạm-vi nhỏ-hẹp, nhưng trong đấy chứa bao nẻo khắt-khe hiểm-hóc, đầy những hầm-hố sâu-độc lạ-lùng. Đối với chiến-lũy rừng-rợn ấy, ngoài lời Kinh-Thánh người ta thấy đều vô-phương đả-đảo. Đúng như tác-giả Hê-bơ-rơ chứng-thực rằng: «Vì Lời Chúa là Lời sống và linh-nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem-xét tư-tưởng và ý-định trong lòng.» Vậy, hỡi những lính giỏi của Chúa ta ơi! Ta há chẳng mau chổi dậy, quyết tuốt gươm thiêng

(Coi tiếp trang 126)

CHÚA JÊSUS BÊN HỮU ĐỨC CHÚA TRỜI

TRẦN-NHƯ-TUẤN, TUY-HÒA

Lời tòa soạn. — 22 Mai là ngày kỷ-niệm Đức Chúa Jêsus-Christ ngự lên trời. Vậy, xin các bạn cung-kính đọc bài nầy để đời thiêng-liêng của mình được dồi-dào ơn-phước thiêng-liêng.

MẤY em thường nghe những người lớn mỗi khi gặp nhau hay trước khi từ-giã nhau hay nói câu nầy : «Xin ông (bà, anh, chị, ...) nhớ cầu-nguyện cho tôi với.» Khi có một người phạm tội-lỗi hoặc đau-ốm, mục-sư và Hội-Thánh thường nhóm lại để cầu-nguyện cho người. Mấy em cũng nghe cha mẹ hoặc anh em cầu-nguyện cho mình.

Sự chúng ta cầu-nguyện cho nhau là sự thông-thường, mấy em không lấy làm lạ. Nhưng mấy em nào có để ý đến một Đấng hằng nhớ đến và luôn luôn cầu-nguyện cho mấy em. Hãy nghe lời cụ Giăng: «Hỡi các con bé mọn ta, ta viết cho các con những đều nầy hầu cho các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha ,là Đức Chúa Jêsus-Christ, là Đấng công-bình» (I Giăng 2: 1). Mấy em nhớ rằng sau khi Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại rồi, thì được đem lên ngồi bên hữu Đức Chúa Cha. Ở đó Ngài làm Thầy Tế-lễ Thượng-phẩm để cầu thay cho chúng ta. Mà lạ lắm! Sự cầu thay của Ngài là sự cầu thay đắc-lực hơn hết mà ít ai để ý đến, ít ai nhờ-cậy đến!

Ngài cầu thay về những tội mà chúng ta lầm-lỡ phạm, hầu cho những tội ấy không đổ lại trên chúng ta. Ngài cầu thay để Đức Chúa Cha gìn-giữ chúng ta trên con đường nên thánh. «Xin Cha gìn-giữ họ cho khỏi đều ác... Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh, Lời Cha tức là lẽ thật» (Giăng 17: 15, 17). Ngài cũng cầu thay để chúng ta được «toàn-vẹn hiệp làm một,» tức là được tránh khỏi sự cãi-lẫy, rầy-rà, ghen-ghét và bè-đảng.

Chữ cầu thay cũng có nghĩa là bàu-chữa. Đức Chúa Jêsus bàu-chữa cho chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời như một vị trạng-sư bàu-chữa cho tội-nhơn trước mặt quan tòa vậy. Chỉ khác một đều, là sự bàu-chữa của Đức Chúa Jêsus có hiệu-lực hơn. Mỗi khi ma-quỉ, là kẻ kiện-cáo anh em chúng ta ngày đêm, đến trước mặt Đức Chúa Trời mà cáo-kiện em nào, thì liền có Đức Chúa Jêsus ở đó để biện-hộ ngay. Ngài không cần phải lắm tiếng nhiều lời. Hai bàn tay có dấu đinh của Ngài đưa ra là một cái khóa chặt-chịa khớp miệng nó lại. Ngài ngụ ý nói rằng: «Ta đã chịu chết vì tội-lỗi của nó rồi, và huyết Ta hãy còn rửa sạch mọi tội nó đến mãi mãi.» Với Đức Chúa Cha, Ngài thưa rằng: «Con xin Cha vì những vết thương của Con mà tha-thứ cho nó.» Nghĩ đến đó Thánh Phao-lô vui-mừng quá bội, nên la lên rằng: «Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus là Đấng đã chết và cũng đã sống lại, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu-nguyện thế cho chúng ta (Rô 8: 34).

Đều đó khiến cho chúng ta càng cám ơn Chúa và thận-trọng trong cách ăn nết ở của chúng ta là dường nào! Đức Chúa Jêsus ngồi bên hữu Đức Chúa

Trời ở trên trời chỉ có một mục-đích, là cầu thay cho chúng ta ở dưới đất. Sự chết của Ngài vì tội chúng ta chỉ có mấy giờ, nhưng sự cầu thay của Ngài vì sự nên thánh chúng ta trải suốt một thời-đại. Trước khi mấy em chưa sanh ra, Ngài đã cầu-nguyện cho mấy em rồi và sẽ cứ còn cầu-nguyện nữa. «Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu-xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa» (Giăng 17 : 20). Nếu Đức Chúa Jêsus lo cho sự nên thánh mấy em dường ấy, thì mấy em đáng nên lo cho mình để khỏi xé rách vết thương và đau lòng Cứu-Chúa là dường nào! Vì mỗi lần chúng ta chìu theo xác-thịt, phạm tội-lỗi, là một lần chúng ta làm vỡ-lở vết thương của Chúa, tan-nát lòng của Ngài. Ấy là chưa nói đến sự «đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên Thập-tự-giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ-nhục tỏ-tường.»

Vậy, xin có mấy lời khuyên-nhủ : «Hỡi những kẻ rất yêu-dấu của tôi, chúng ta đã có lời hứa dường ấy, thì hãy làm cho mình sạch khỏi mọi sự dơ-bẩn phần xác-thịt và phần thần-linh, lấy sự kính-sợ Đức Chúa Trời mà làm cho trọn việc nên thánh của chúng ta» (II Cô 7 : 1).

VÀI PHÚT GIẢI-TRÍ

Để anh chị em thêm lòng ham-mến Kinh-Thánh và có những phút giải-trí tao-nhã mở-mang trí-khôn, chúng tôi lại mở mục **«Vài phút giải-trí»** nầy. Xin các bạn vui lòng hưởng-ứng. Những câu đố, bài đố, hình đố, bạn nào có, xin cứ gởi về cho. Nhớ cho cả câu giải-đáp rõ-ràng.

Kỳ nầy có mười câu đố và một bức vẽ. Bạn nào đáp trúng cả sẽ được dự phần rút thăm lấy ba giải thưởng nhằm ngày 25 Mai. Những bạn ra câu đố thì không được dự giải.

1) ĐỐ AI BIẾT ?

1.— Đâu chép : «Nhà Ê-sau sẽ là đống rơm ?»

2.—Quân nghịch có những vòng vàng vốn là dân nào ?—*Lê-khắc-Cung, Tuy-hòa.*

3.—Đâu chép : «Những bài hát trong cung-đền sẽ là tiếng khóc-than ?»

4.— Ai ở trong bọng đá dòm thấy Đức Giê-hô-va ?

5.—Ba-ra-chi là cha của ông nào ?—*Cô Cao-ngọc-Bích, Cần-thơ.*

6.—Câu Kinh-Thánh nào chỉ có sáu chữ tên sáu loại kim ?—*Trần-mỹ-Bê, Cà-mau.*

7.— Ai được người ta khóc trong 70 ngày ?

8.— Người Y-sơ-ra-ên nào bị thầy tế-lễ Phi-nê-a đâm bằng giáo luôn với người nữ Ma-đi-an ?

9.— Đức Giê-hô-va giấu hai người nào khỏi mặt vua Giê-hô-gia-kim ?

10.— Trong Cựu-Ước, biển Ga-li-lê còn có tên gì nữa ?—*Huỳnh-lương-Thiện, Mỹ-an.*

2) HÌNH GÌ ?

Các bạn vẽ vào một miếng giấy những hình nhỏ dưới đây, lấy kéo cắt rời ra và thử ráp thành một hình qui-báu.

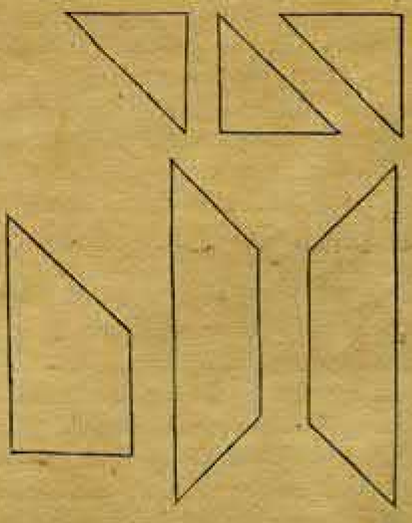

—*Cô Nguyễn-thị-Tâm, Cao-Lãnh.*

THANH-NIÊN VỚI CHỨC-VỤ

THANH-NIÊN! Hi-vọng của quốc-gia, xã-hội và cũng là tương-lai của Hội-Thánh. Nghe hai tiếng «Thanh-niên» như có một năng-lực gì khiến ta phải chú-ý đến một cuộc đời thực-tế và phấn-đấu. Tuổi thanh-niên là một tuổi thường khi phân-vân giữa ngã ba đường, một tuổi xem đời và tất cả hiện-tượng của nó bằng con mắt ngây-thơ lạc-quan, một tuổi bấp-bênh giữa những phong-ba cuồng-nộ của một thời-đại, một tuổi chỉ ham những thú vui hiện-tại mà không thiết gì đến tương-lai.

Nhưng cái tuổi đó rất quan-trọng. Nó là nước, là nhà sau nầy. Nó sẽ làm chủ một gia-đình, làm dân của một nước, tay đắc-lực của một Hội-Thánh. Xét về phương-diện tôn-giáo, thanh-niên sẽ là những quân-linh can-đảm hay nhút-nhát trong cuộc tiến-công đề mở-mang nước Chúa.

Lâu nay từ Nam chí Bắc đã có nhiều Hội-Thánh tổ-chức riêng một ban Thanh-Niên, cốt đề dẫn-dắt đời niên-thiếu của chúng ta cho có một nền-tảng đạo-đức vững-bền và hữu-ích.

Chẳng những chúng ta phải cẩn-thận theo Lời Chúa, nhưng cũng phải dùng đời sống của ta mà hầu việc Ngài, phải đem danh cứu-rỗi của Ngài đề cứu-vớt sanh-linh đang chìm-đắm trong bể khổ! Nếu chúng ta muốn noi dấu chơn Đấng «đến không phải đề người ta hầu việc mình, song đề mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người» (Ma 20: 28), thì phải lấy câu nầy làm chuẩn-đích: «Sống đề mà hầu việc.» Là thanh-niên trong Đấng Christ, trong Hội-Thánh, chúng ta cũng có một chức-vụ lớn-lao, là hầu việc Ngài. Muốn hầu việc Chúa, chúng ta đừng nên lấy sự cao-sang, quyền-quí, danh-vọng giả-dối của đời làm mục-đích.

Xưa kia Đức Chúa Jêsus xuống thế-gian đề cứu-chuộc loài người, Ngài không tự xưng là Vua, là Chúa ở thế-gian, nhưng Ngài tự hạ mình xuống ngang-hàng với các môn-đồ. Ngài đi từ nơi nọ qua nơi kia đề làm phước, trò-chuyện thân-mật với dân-chúng, khuyên-dỗ những kẻ ngã lòng, nâng-đỡ những kẻ yếu-đuối, an-ủi những linh-hồn đau-khổ. Ngài vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. Đó là phương hành-đạo của Ngài mà Thanh-niên chúng ta ngày nay đáng phải noi theo.

Kêu-gọi các môn-đồ đầu-tiên, Chúa không hứa cho họ nên những bậc vĩ-nhân tài cao học rộng, nhưng chỉ cốt cho họ trở nên người hữu-dụng.

Phần đông thanh-

niên thế-gian hiện-tại đang bị cuộc đời vật-chất chi-phối linh-hồn; họ đang còn mải-miết bước theo con đường trụy-lạc. Họ hầu như mất hết cả sự sống làm người. Nếu chúng ta không làm trọn bổn-phận đối với họ, mặc họ theo con đường trụy-lạc, thì họ có thể lôi-cuốn cả loài người xuống một vực thẳm vật-chất ghê-gớm!

«Ai chinh-phục được thanh-niên, thì đã nắm chắc tương-lai trong tay.» Câu nói đó đã khiến cho những nhà đại-chính-trị rất chú-ý vào việc huấn-luyện tuổi trẻ. Xem như thế đủ biết thanh-niên quan-hệ đến chừng nào! Vì đó là một tiền-đồ rực-rỡ cho nòi-giống hay là những bọn phá-hoại một xã-hội sắp suy-đồi!

Các bạn ơi! Là thanh-niên trong Đấng Christ chúng ta phải dắt đưa họ đến một con đường sáng-láng vinh-quang. Mà chúng ta muốn đem họ đến với Ngài, thì trước nhất phải lấy hành-vi của mình làm gương sáng, phải có tình yêu-thương, lòng tha-thứ, sự nhịn-nhục và giúp-đỡ lẫn nhau, hầu cho công-việc Chúa mau kết-quả. — *Trần-thị-Kim-Quý, Vinh.*

BAN THANH-NIÊN ĐỊA-HẠT NAM-KỲ

A-LÊ-LU-GIA! Ngợi-khen Chúa, vì Chúa đã cho phép Nam-hạt chúng tôi tổ-chức ban thanh-niên! Mỗi chi-hội cử ra một ban Trị-sự Thanh-niên để lo việc Chúa và sắp-đặt sự thờ-phượng Ngài; và cũng bầu-cử một ban Trị-sự chung Địa-hạt Nam-kỳ để lo cho ban Thanh-niên và thay mặt tất cả thanh-niên mà làm việc Chúa trong Nam-hạt. Chủ-tọa ban Thanh-niên cai-trị: hát chung, cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, dâng tiền, làm chứng. Mỗi tuần trong ban Thanh-niên thay phiên nhau một, hai người dùng Lời Chúa trong Kinh-Thánh mà làm chứng cho thanh-niên ở chi-hội mình, cũng có học bài do bà Jeffrey soạn cho, và học thuộc lòng những câu gốc quan-trọng để làm chứng cho người chưa tin Chúa.

Cảm-tạ ơn Chúa, vì chúng tôi thấy nhờ sự làm chứng mỗi tuần thay phiên nhau (bằng một bài giảng ngắn chừng 15 phút) mà ban Thanh-niên có sự tấn-tới tra-xem Kinh-Thánh lắm.

Ban Thanh-niên Nam-hạt mỗi năm có nhóm Hội-đồng chung theo như Hội-đồng Linh-tu và Địa-hạt vậy; mới nhóm tại Sài-gòn lần thứ nhứt, ngày 3-4 Février 1941. Thanh-niên Nam-hạt nhóm lại rất đông-đảo, và vui-vẻ.

Lập ban Thanh-Niên trong Nam-hạt có nghĩa gì? Thanh-niên là rường-cột của Hội-Thánh sau nầy, cũng có thể gọi là ngôi sao sáng-chói của việc Chúa. Bây giờ chúng tôi tập-sự trước, rèn-luyện trước, mong sau nầy có thể đạt đến mục-đích và hi-vọng. Kìa như một cây xanh-tươi, to-lớn, bông-trái sai-hoằng, là vì lúc còn nhỏ siêng-năng vun phân tưới nước, chăm-nom, săn-sóc nó, đến bây giờ mới được kết quả như vậy. Nên chúng tôi tập-tành đặng nối gót của các bậc trưởng-thành, như Môi-se qua đời thì có Giô-suê kế-nối. Thời-kỳ quá-khứ thuộc về bậc trưởng-thành, còn tương-lai thuộc về thanh-niên. Khi bậc trưởng-thành qua đời rồi, thì thanh-niên nối gót, lãnh chức-trách của Chúa giao cho mà lo việc Ngài.

Vì cớ ấy mà Chúa cho phép Nam-hạt chúng tôi lập ban Thanh-niên. Xin quí ông bà hằng nhớ cầu-nguyện cho ban Thanh-niên Nam-hạt được vững-vàng và càng ngày càng được tấn-tới trong sự thông-biết Chúa. — *Đoàn-trưởng: Nguyễn-văn-Phép, Tân-thạch.*

◇ ◇ ◇

Ban Trị-sự Thanh-niên Nam-hạt gồm có: Đoàn-trưởng: Nguyễn-văn-Phép; Phó Đoàn-trưởng: Nguyễn-thái-Dương; Tư-hóa: Đái-văn-Chinh; Thơ-ký: Nguyễn-văn-Phấn; Phái-viên: Huỳnh-thị-Liễu và Huỳnh-thị-Chiên.

JOHN WILLIAMS

(Tiếp theo)

Giáo-sĩ ở Nam-dương Quần-đảo, tuận-đạo tại cù-lao Erromanga (1796-1839)

PHẠM-XUÂN-TÍN DỊCH-THUẬT

MỘT buổi chiều kia, *Williams* đương còn dùng bữa, thì có một người bổn-xứ đến đứng trước cửa nhà, đợi giáo-sĩ đi ra để giết, vì người đã hứa cùng đồng-đảng mình như vậy. Lại còn muốn nhạo-báng cách chua-cay hơn nữa, nên người ăn-mặc cách rất kỳ-dị: Lấy quần làm áo, xỏ hai tay vào hai ống, lấy áo đỏ làm quần, đầu đội mũ lá, tay cầm giáo gằm, vừa nhảy vừa múa, vừa quay tít cái giáo ở tay kia mà hát rằng:

«Hãy biểu con lợn ra đây, ta sẽ giết nó; hãy đuổi con heo con ra đây, ta sẽ chọc huyết nó.»

Giáo-sĩ thấy thế bực mình bèn ra biểu nó đi chỗ khác, nhưng vừa bước tới ngạch cửa, liền có một anh tín-đồ kia từ xa chạy lại, vừa xô giáo-sĩ vào nhà, vừa nói rằng: «Chớ đi ra, nó âm-chỉ gọi ông là con heo đó, nếu ông đi ra thì chết ngay.» Bà *Williams* nghe tin nầy và nhiều tin khác chẳng lành, nên bà sợ-hãi lắm mà lâm bệnh.

NHÀ-THỜ MỚI. — Nhưng, tạ ơn Chúa, sau bà cũng được chữa lành và công-việc Ngài vẫn được tấn-bộ lắm; nên qua tháng năm năm 1820, một nhà-thờ đẹp-đẽ đã xây xong tại cù-lao nầy. Họ làm lễ khánh-thành. Chuông nhà-thờ dậy vang, đoàn tín-đồ vui-mừng hớn-hở nhóm-họp, họ cũng biết dâng của-cải để lo việc Ngài. Dầu lúc nầy tiền-bạc chưa thông-dụng ở đây, họ cũng đem dâng thổ-sản như dầu dừa, v. v., để chung lo đem đạo Chúa truyền đến nơi khác. Hạt nầy dâng 100 ống tre dầu, hạt khác dâng 1.400 ống; khi đã thâu dồn thì bán được 500 đồng tiền Anh. Cũng có người nghe tiếng Chúa kêu-gọi, bằng lòng dâng mình đi giảng đạo. Họ xin Hội-Thánh thành-tâm cầu-nguyện Chúa ban phước cho chức-vụ quan-trọng họ sắp lãnh sau nầy.

Đều vui hơn nữa là trong tháng đó giáo-sĩ làm phép báp-têm cho 70 người vào Hội-Thánh. Dầu vậy, giáo-sĩ không lấy đó làm thỏa lòng, vẫn ước-ao đi truyền-đạo ở các cù-lao xa khác. Giáo-sĩ nghĩ rằng tại cù-lao nầy đã có ba giáo-sĩ, công-việc Chúa cũng được tiến-hành luôn, thâm-thương cho vô-số sanh-linh ở các đảo xa tít kia đang đắm-chìm trong tội. Bởi vậy nên ông nhất-định gởi đơn xin ban Trị-sự Hội Truyền-giáo cho ông đi nơi khác, nhưng không được phép.

Bấy giờ *Williams* lo hết sức mở-mang công-việc Chúa ở đó, như phiên-dịch Kinh-Thánh, xem-xét các trường Chúa-nhật, trường Kinh-Thánh, vân vân, khảo-hạch rành-mạch kỹ-lưỡng hơn. Dầu vậy, lửa thánh nung-nấu trong lòng, nên giáo-sĩ rất khát-khao, nóng-nảy đi rao-giảng Tin-Lành cho những kẻ chưa từng nghe. Thật từng-trải của giáo-sĩ lúc ấy cũng như lời tiên-tri Giê-rê-mi đã kêu lên rằng: «Nếu tôi nói: 'Tôi sẽ chẳng nói đến Ngài nữa, tôi sẽ chẳng nhơn danh Ngài mà nói nữa,' thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bọc kín trong xương tôi, và tôi mệt-mỏi vì nín-lặng, không chịu được nữa» (Giê 20: 9). Cho nên ông đóng một chiếc tàu để tiện đi giảng đạo Chúa cùng phân-phát sách Tin-Lành đến các đảo gần đó, như: đảo *Taha*, đảo *Borabora*. Dân hai đảo nầy vui-vẻ nhận đạo Chúa, ai nấy đều xin sách và hiệp nhau làm nhà nhóm-họp, thờ-phượng Cứu-Chúa.

ĐẢO ROUROUTOU. — Qua năm 1821, có một việc xảy ra rất lạ-lùng. Ấy là một ngày kia, có một chiếc thuyền của tù-trưởng ở các đảo phương Nam đến *Raïtéa*. Vì thuyền người bị bão tấp vào cù-lao *Maouroua* và người bị đói nửa sống nửa chết. Nhưng nhờ dân ở đấy

cứu-vớt và săn-sóc, thì người tỉnh lại và thuật rằng vì tại đảo người ở bị các ác-thần nổi giận giáng các tai-nạn, bệnh-tật nguy-hiểm, nên người phải trốn đi nơi khác. Nhưng vì bị bão giữa biển, nên phải nông-nổi nầy. Dân-sự đảo nầy bèn làm chứng cho người về đạo Chúa rằng: «Đức Chúa Trời cấm người ta dâng lễ hi-sinh bằng người. Ngài rất yêu-thương loài người như cha yêu con vậy, vân vân.»

Nghe lời làm chứng vậy, tù-trưởng liền lật-đật chạy đến *Raïtea* để gặp cho được các giáo-sĩ. Và khi người đến nơi, thấy nào nhà-cửa, tàu bè, vân vân, thì ngạc-nhiên lắm. Nhưng khi người đi nhóm ở nhà-thờ và khi nghe hát, nghe đọc Kinh-Thánh, nghe cầu-nguyện, thì lấy làm lạ-lùng hơn nữa. (Còn tiếp)

ẢNH-HƯỞNG CỦA KINH-THÁNH

(Tiếp theo trang 120)

trừ ác-tặc, đưa đồng-bào sớm thoát trủng-vi của ma-quỉ sao?

KẾT-LUẬN.— Hỡi quí anh chị yêu-dấu trong Đấng Christ! Đã nghe ảnh-hưởng của Kinh-Thánh như trên, xin rờ lòng tự hỏi, có thể do từng-trải mà đồng-thanh với Giô-suê khuyên nhau rằng: «Quyển sách luật-pháp nầy chớ xa miệng ngươi, hãy suy-gẫm ngày và đêm hầu cho cẩn-thận làm theo mọi đều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may-mắn trong con đường mình, và mới được phước,» hay không?

Nhớ lại ông chủ nhà kia kỷ-niệm ngày sanh-nhựt của mình. Ông gọi anh đầy-tớ trai lớn và một đầy-tớ gái nhỏ đến. Cả hai cũng đều là môn-đồ Chúa như ông. Trên tay nầy cầm tờ giấy 20 đồng, tay kia quyển Kinh-Thánh bìa da đáng giá, ông nói với người tớ trai rằng: «Nầy anh! nhơn lễ kỷ-niệm nầy tôi xin biếu anh một trong hai vật đây.» Bấy lâu chẳng ham-thích lời Chúa, anh nầy đã nghĩ ngay với số tiền kia sẽ đem đến cho mình nhiều đều vui-thỏa, nên liền đưa tay nhận lấy tờ bạc, cám ơn rồi lui ra. Ông chủ lấy ra tờ bạc khác, và cũng hỏi đầy-tớ gái như lời trên. Lòng vẫn sẵn yêu-quí lời Chúa, cũng từng nghe giảng-giải về Lời sống ấy, em rất ước-mong mua được một quyển Kinh-Thánh để suy-gẫm ngày và đêm. Nhưng thương thay! Cảnh nhà nghèo-túng, với đồng lương nhỏ-mọn phải giúp-đỡ mẹ già lây-lất, nuôi em dại qua ngày, có đâu dư-dả mà hòng mong đạt được sở-nguyện? Nay kìa, vật quí-báu ấy đưa đến nhưng-không, em chẳng ngần-ngại nhận ngay, ôm lấy vào lòng tươi-cười hun-hít. Ông chủ hỏi: «Sao em không lấy 20 đồng bạc đem về cho mẹ, chẳng là có ích hơn sao?» Em trả lời: «Thưa ông, đây là quí cho má tôi rồi!» Vội-vã chạy một hơi về nhà khoe với mẹ; đương lật qua lật lại bỗng-nhiên gặp một tờ giấy bạc 100 đồng mà ông chủ kia đã để trong đấy. Đương mừng về ơn thiêng-liêng, thì lại được thêm ơn vật-chất bội phần mà chính mẹ con chẳng hề nghĩ đến. Cảm-khích phước lạ-lùng của Chúa, mẹ con chẳng biết nói gì, chỉ qui gối xuống rưng rưng nước mắt mà tạ ơn Đức Chúa Trời.

Hỡi quí ông, bà, anh, chị, em cùng chúng ta là bọn đàn-em sắp ra hầu việc Chúa! Trong hai người trên đây, ta thuộc hạng nào?... Có phải bả vinh-ba, mùi phú-quí là mồi mà chúng ta đương tìm-kiếm hơn Lời của Chúa chăng? Hãy nghe lời thánh Phi-e-rơ nói: «Vì mọi xác-thịt ví như cỏ. Mọi sự vinh-hiển nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô hoa rụng. Nhưng Lời Chúa còn lại đời đời.» Nguyền xin Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến cho Lời Ngài có ảnh-hưởng thấu-suốt các đời, sẽ cứ hành-động trong ta đến nỗi thành mạch nước sống. Amen!

BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA-NHẬT

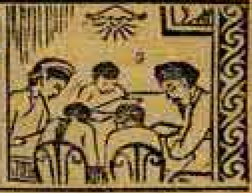

BÀ H. CURWEN SMITH

11 MAI, 1941

ĐỨC-TIN CỦA TIÊN-TRI HA-BA-CÚC

(Ha-ba-cúc 1 : 12 đến 2 : 4)

CÂU GỐC : — Nầy, lòng người kiêu-ngạo, không có sự ngay-thẳng trong nó ; song người công-bình thì sống bởi đức-tin mình

(Ha-ba-cúc 2 : 4)

Lời mở đàng.—Thánh Phi-e-rơ có nói về sự thử-thách đức-tin anh em (I Phie 1 : 7), và trong Hê-bơ-rơ đoạn 11 tác-giả nói nhiều về sự đắc-thắng bởi đức-tin. Sự thử-thách và sự đắc-thắng của đức-tin được bày-tỏ rõ-ràng trong sách Ha-ba-cúc.

Ha-ba-cúc khác mấy tiên-tri kia vì ông không nhận-lãnh trách-nhiệm cảnh-cáo dân mình về tội-lỗi và sự đoán-phạt; nhưng ông kêu-cầu Đức Giê-hô-va đoán-phạt sự không công-bình.

Ha-ba-cúc lo về sự gian-ác của dân Giu-đa. Họ phạm mọi thứ tội, nhưng ông không thấy Chúa hình-phạt. Trái lại, họ làm ác chừng nào, thì được may-mắn chừng ấy. Ha-ba-cúc biết Đức Giê-hô-va là Đấng Trung-tín và sẽ làm theo lời Ngài đã hứa ; nhưng ông kêu-cầu Chúa phải tỏ ra sự vinh-hiển của Ngài và binh-vực người công-bình ở giữa một dân-tộc độc-ác.

Trong sách nầy Ha-ba-cúc than-thở cùng Đức Chúa Trời và tỏ lòng ra cho Ngài. Các điều ông không hiểu ông trình với Chúa, nhờ Ngài dạy-dỗ và tỏ ý-kiến Ngài ra.

Đức Chúa Trời cho Ha-ba-cúc biết Ngài sẽ dùng người Canh-đê để sửa-phạt dân Ngài, và bởi sự đoán-phạt ấy họ sẽ tỉnh-thức.

I. — Sự thánh-sạch của Đức Chúa Trời

(Ha-ba-cúc 1 : 12, 13)

Câu 12. — Trong câu nầy Ha-ba-cúc bày-tỏ đức-tin. Ông biết Chúa tạm dùng người Canh-đê để sửa-phạt dân Giu-đa, nhưng vì Chúa là Đấng từ đời đời đến đời đời không hề thay-đổi, nên ông đoán rằng Chúa sẽ không hủy-diệt dân Giu-đa. Đức Chúa Trời hay dùng người ngoại để sửa-phạt dân Ngài, và hôm nay Ngài cũng dùng nhiều cách để sửa-trị và đức-dấy đời thiêng-liêng của các con-cái Ngài (I Cô 5 : 1-5 ; 11 : 30-32 ; Hê 12 ; 5-11).

Câu 13. — Ha-ba-cúc bối-rối vì thấy người trung-tín và người công-bình phải chịu khốn-khổ bởi tay người Canh-đê cũng như người gian-ác, nên ông không biết tính sao. Có khi tín-đồ bị thử-thách mọi bề, và cũng phàn-nàn không hiểu cớ sao. Nhưng nếu chúng ta trung-tín và cứ giao-phó mình cho Chúa thì đến ngày đoán-xét Ngài sẽ bày-tỏ ra các sự thử-thách là cốt để giúp-đỡ đời thiêng-liêng được lớn lên (I Cô 4 : 1-5).

II. — Sự hung-ác của người Canh-đê

(câu 14-17)

Câu 14, 15. — Hai câu nầy tỏ ra sự ngạo-mạn của người Canh-đê. Vì lòng của họ như thế, họ bạc-đãi người Giu-đa như là vật vô-tri vô-giác, và hành-hạ người ta vô-cớ (xem Giê-rê-mi 52 : 10, 11).

Câu 15. — Người Canh-đê hung-dữ, cho sự làm khổ-hình và giết người ta như là một cuộc chơi mà thôi. Họ làm ác bao nhiêu, thì vui bấy nhiêu.

Câu 16. — «Lưới» và «chài» là thí-dụ về khí-cụ họ dùng làm khổ-sở cho dân Giu-đa. Các phương-pháp của người Canh-đê có quan-hệ với sự thờ tà-thần. Chính phố Ba-by-lôn là căn-nguyên của sự thờ thần-tượng và cách thờ rất ghê-gớm.

Câu 17. — Ha-ba-cúc kêu-cầu Chúa, vì dầu ông tin chắc rằng Chúa sẽ làm trọn giao-ước Ngài đã lập với dân Ngài, nhưng ông không hiểu cớ sao Chúa dung-chịu người dã-man.

III. — Tiên-tri chờ-đợi Chúa
(Ha-ba-cúc 2 : 1-4)

Câu 1. — Ha-ba-cúc so-sánh mình với người đứng nơi vọng-canh, chờ-đợi Chúa trả lời và soi sáng cho mình. Thánh Gia-cơ khuyên chúng ta theo gương của Ha-ba-cúc, và nếu kém khôn-ngoan, hãy cầu-xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng-rãi,... và Ngài sẽ ban cho (Gia-cơ 1 : 5).

Câu 2. — Khi nào có người bằng lòng nhịn-nhục và chờ-đợi Chúa, ắt Ngài sẽ tỏ ý-kiến của Ngài ra cho người đó. Chúng ta không được biết Ha-ba-cúc chờ Chúa bao lâu, nhưng khi Ngài đáp lời cầu-xin của ông, Ngài bảo ông phải chép về sự hiện-thấy, vì sự dạy-dỗ đó không riêng cho mình, nhưng cho các đời về sau và chúng ta nữa. Chúa bảo phải chép cho rõ-rệt để người chạy đọc được. Đây có sự dạy-dỗ cho chúng ta. Chúa muốn chúng ta truyền-bá Tin-Lành của Ngài cách rõ-ràng để mọi người có thể hiểu được, hoặc người chạy hay là người đi thong-thả.

Câu 3. — Đức Chúa Trời làm trọn mọi dự-ngôn đúng theo thì-giờ Ngài đã định. Lắm khi Chúa không tỏ ý Ngài ra ngay, nhưng ai bằng lòng phục Ngài sẽ được biết rõ-ràng khi thì-giờ của Ngài đã trọn. Khi Chúa Jêsus tái-lâm, Ngài sẽ bày-tỏ ra mọi đều, vậy, con-cái Ngài phải có đức-tin và chờ-đợi Ngài (xem Hê 10 : 37).

Câu 4. — «Người công-bình sống bởi đức-tin.» Câu nầy có chép ba lần trong Tân-ước. Rô-ma 1 : 17 tỏ ra thể nào một người được xưng công-bình, — ấy là bởi đức-tin.

Ga-la-ti 3 : 11 tỏ ra người công-bình là ai, — ấy là người sống bởi đức-tin.

Hêb. 10 : 38 tỏ ra người công-bình sống thể nào, — ấy là bởi đức-tin.

Người nào tin Chúa thì được xưng công-bình và sống bởi đức-tin. Thật đức-tin là của quí hơn hết.

Dầu sự gian-ác có thế-lực, nhưng ai bước đi bởi đức-tin, chớ không phải bởi mắt thấy, thì biết chắc-chắn thể nào sự công-bình cũng sẽ đắc-thắng, và trong lúc nầy Đức Chúa Trời làm cho «cơn giận loài người hẳn sẽ ngợi-khen Chúa, còn sự giận dư lại, Chúa sẽ ngăn-trở» (Thi-thiên 76 : 10).

Tóm-tắt

1. — Chúng ta có lòng buồn-bã về sự thiếu-thốn và nguội-lạnh của Hội-thánh không?

2. — Vì Ha-ba-cúc là người Giu-đa, ông cũng dự phần trong sự sa-sút của họ, nên hối-cải, ăn-năn và lo cho dân mình. Chúng ta có làm như thế không?

3. — Chúa thương-yêu con-cái Ngài, nên lúc họ đi lui, Ngài phải tìm cách sửa-trị và đem về cùng Ngài (Hê 12 : 6-11).

4. — Các nước cũng như mỗi người, đều phải gặt theo hột giống đã gieo. Chúng ta có gieo cho xác-thịt hay là gieo cho Thánh-Linh?

18 MAI, 1941

GIÊ-RÊ-MI TỐ-CÁO TIÊN-TRI GIẢ
(Giê-rê-mi 23 : 21-32)

CÂU GỐC : — Hãy xem-xét mọi việc, đều chi lành thì giữ lấy
(I Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 21)

Lời mở đàng. — Giê-rê-mi còn trẻ tuổi khi Đức Chúa Trời gọi lãnh chức tiên-tri. Ông bắt đầu dự-ngôn trong đời trị-vì của vua Giô-si-a, là một vua tốt trong xứ Giu-đa, và đã hầu việc Chúa cho đến khi thành Giê-ru-sa-lem bị hủy-phá bởi người Canh-đê. Sau đó Giê-rê-mi giảng-dạy cho số người còn lại trong xứ Giu-đa, và cũng bị bắt vào xứ Ê-díp-tô với họ.

Giê-rê-mi thường gọi là «tiên-tri than-khóc,» vì ông hay khóc vì sự bội-phản của dân mình (9 : 1). Ông có lòng mềm-mại và thương-yêu, nhưng đối với các tiên-tri giả thì ông nghiêm lắm vì họ làm cho lời của Chúa bị chế-nhạo, và khi Giê-rê-mi cảnh-cáo về sự đoán-phạt, họ cứ bảo dân-chúng đừng nghe vì mọi sự là tốt-lành rồi. Giê-rê-mi biết ngày đoán-xét và sửa-phạt gần đến rồi, nhưng các tiên-tri giả cứ nói : «Bình-an» (6 : 14 ; 8 : 11).

Hôm nay cũng vậy, người ta không thích nghe về sự hình-phạt tội-lỗi, nhưng ưa nghe lời giả-dối vui tai (Ê-sai 30 : 10 ; I Tê 5 : 3).

Khi ngày Chúa đến, các việc kín-đáo sẽ được tỏ ra, Chúa sẽ thừa-nhận các đầy-tớ trung-thành và cho phần thưởng, nhưng các tiên-tri giả sẽ bị đoán-phạt.

I. — Sự gian-lận của tiên-tri giả
(Giê-rê-mi 23 : 21-29)

Câu 21. — Mọi người hầu việc Chúa phải được kêu-gọi đặc-biệt bởi chính mình Ngài mà thôi, cũng như Ngài đã gọi Giê-rê-mi (1 : 4-10).

Các tiên-tri giả chỉ theo ý riêng, chớ không phục ai cả. Vì lời giảng-dạy của họ bởi mình nói ra, nên không có quyền-lực gì.

Câu 22. — Một tiên-tri hay là đầy-tớ thật được Chúa kêu-gọi (1) phải biết giao-thông với Chúa và nghe lời dạy-bảo của Ngài ; (2) phải truyền lời phán của Chúa cho người ta nghe ; (3) bởi ảnh-hưởng, sẽ làm cho họ bỏ đường tội-lỗi và trở lại cùng Chúa.

Một tiên-tri giả chỉ làm cho lòng người tội chai đá càng hơn.

Câu 23, 24.—Chắc các tiên-tri giả làm cho họ tưởng Đức Chúa Trời không thấy việc làm của họ, nên chính Chúa hỏi câu nầy. Ngài thật là Đấng Toàn-năng, Toàn-tri ; Ngài là Chúa ở gần các con-cái Ngài để dắt-dẫn, bao-phủ và nâng-đỡ họ. Chúng ta đi đâu, có Ngài ở đó, vì không ai giấu mình khỏi mắt Ngài được (Thi 139 : 7-12).

Vua Sa-lô-môn chép rằng : «Con mắt Đức Giê-hô-va ở khắp mọi nơi, xem-xét kẻ gian-ác và người lương-thiện» (Châm 15 : 3 và xem II Sử 16 ; 9).

Câu 25, 26, 27. — Đời xưa Đức Chúa Trời hay tỏ mình trong chiêm-bao, nhưng lúc đó là thời-kỳ chưa có Lời chép của Ngài. Trong Cựu-Ước Ngài thường dùng phương-pháp ấy, và trong Tân-Ước đôi khi Ngài cũng theo cách ấy (xem Ma 1 : 20 ; 2 : 12, 13, 19, 20 và Ma 27 : 19).

Các tiên-tri giả chỉ theo sự dối-trá của lòng mình mà thuật lại chiêm-bao cho người ta nghe, nên sự nói tiên-tri của họ là sự hư-không mà thôi.

Câu 28. — Hôm nay chúng ta không cần nhờ chiêm-bao hay là sự hiện-thấy, vì chúng ta có Lời vững-chắc của Chúa. Chúng ta không dám nói rằng Đức Chúa Trời chẳng dùng chiêm-bao để tỏ mình Ngài ra cho loài người ; nhưng Lời của Chúa là «lúa mì,» và so-sánh với Lời Chúa, các chiêm-bao chỉ là rơm-rạ.

Câu 29. — Lời Chúa như lửa thiêu-đốt các sự giả-dối, các sự dơ-bẩn và làm cho lòng nóng-nảy. Lời Chúa cũng như búa đập vỡ lòng người cứng-cỏi, bội-nghịch, và làm cho vâng-phục ý-chỉ của Ngài.

II.—Sự nguy-hiểm của tiên-tri giả
(câu 30-32)

Câu 30.—Chúa phán Ngài nghịch cùng các tiên-tri giả, vì họ ăn-cắp Lời của Ngài, — nghĩa là họ trộn lẫn sự giả-dối của mình với lời họ nghe tiên-tri thật truyền ra. Hôm nay Hội-Thánh phải giữ mình khỏi các sự dối-trá bởi người ta lập ra và, như Thánh Giu-đe đã khuyên, phải tranh-chiến vì đạo, — tức là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi.

Chúa hứa rằng Ngài ở với người hầu việc Ngài luôn cho đến tận-thế (Ma 28 : 20 và Hê 13 : 5), nhưng Ngài nghịch cùng các tiên-tri giả-dối.

Câu 31.—Chúa nghịch các kẻ ấy vì họ dùng danh Ngài mà nói. Có nhiều đạo hôm nay lập trên ý riêng của người ta, nhưng họ hay dùng danh Chúa để phỉnh-gạt người ta. Đạo nào không lập trên Lời hằng sống của Chúa thì không thật, và Chúa sẽ phá-hủy những kẻ giả-hình lợi-dụng danh Ngài.

Câu 32. — Bởi sự giả-dối của các tiên-tri ấy, dân Chúa bị lầm-lạc. Từ lúc bà Ê-va phục quỉ Sa-tan cho đến ngày nay, sự chơn-thật và sự giả-dối tranh-chiến cùng nhau. Tiên-tri giả trong nước Y-sơ-ra-ên chống-nghịch các ông thánh mà Đức Chúa Trời sai-biểu nói ra các lời của Ngài. Và hôm nay cũng vậy, có lắm người kể mình là giáo-sư nhưng họ theo lý-thuyết của loài người mà bỏ qua việc cứu-rỗi trên Thập-tự-giá, làm cho người ta không tỉnh-thức, cứ theo đường dẫn đến sự hủy-diệt.

Tín-đồ nên cẩn-thận mà phân-biệt sự thật và sự giả-dối (xem Ma 7 : 15-20).

Châm-ngôn 23 : 23 có chép : «Hãy mua chơn-lý, sự khôn-ngoan, sự khuyên-dạy, và sự thông-sáng, chớ hề bán đi.»

Tóm-tắt

1. — Chúa bảo đầy-tớ Ngài phải trung-thành — «Hãy kêu to lên, đừng dứt.... rao-bảo tội-lỗi.» Phải cho người ta biết địa-vị của họ.

2. — Chỉ người mê-tín không nhận rằng ai phạm tội phải bị đoán-phạt.

3.—Lòng tự nhiên thích nghe sự vui-thú nhưng không muốn nghe về sự bội-phản.

4. — Ai muốn có vườn tốt-đẹp phải nhổ cỏ lạp ra, và ai muốn theo Chúa thật lòng phải dứt ra các sự giả-dối và theo sự chân-thực mà thôi.

25 MAI, 1941

GIÊ-RÊ-MI BÁO TIN VỀ GIAO-ƯỚC MỚI

(Giê-rê-mi 31 : 31-37)

CÂU GỐC : — Đức Giê-hô-va phán : Nầy là giao-ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật-pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta

(Giê-rê-mi 31 : 33)

Lời mở đàng. — Lời dự-ngôn trong sách Giê-rê-mi 30-31 tiếp theo các lời ông đã nói để trách-móc, cảnh-cáo về sự đoán-phạt và hủy-phá thành Giê-ru-sa-lem theo lời Đức Chúa Trời đã chỉ-định. Khi ông chép lời nầy, ngày đoán-xét dân Y-sơ-ra-ên đã gần đến, nhưng bài nầy cũng đầy-dẫy hi-vọng và dự-ngôn về sự lập lại nước Y-sơ-ra-ên khi Chúa Jêsus đến trị-vì.

Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên-tri đời xưa để thần-khải mục-đích của Ngài, và mọi đều đã xảy ra và sẽ xảy ra theo chương-trình Ngài đã định.

Đức Chúa Trời đã lập giao-ước với dân Y-sơ-ra-ên đời xưa, tức là luật-pháp, nhưng vì họ không vâng theo lời dạy-bảo của Ngài, nên luật-pháp hóa ra yếu-đuối và không ai được xưng công-bình. Đức Chúa Trời đã dùng luật-pháp để cho họ cảm-biết tội của mình, và cũng để cho họ biết rằng, chẳng có một người nào được xưng công-bình trước mặt Ngài bởi việc làm theo luật-pháp (Rô-ma 3 : 20).

Giao-ước mới là bởi ân-điển mà thôi, và khi Đức Chúa Jêsus chịu hình trên Gô-gô-tha, Ngài đã đổ huyết để làm ấn-chứng về sự cứu-chuộc (Lu-ca 22 : 20).

I. — Sự ban-bố giao-ước mới
(Giê-rê-mi 31 : 31-32)

Câu 31. — Giao-ước mới và giao-ước cũ khác nhau nhiều. Cái cũ là ở bề ngoài, nhưng cái mới là ở bề trong. Giao-ước cũ thuộc về một dân-tộc riêng, giao-ước mới sẽ dùng cho mọi người. Giao-ước cũ không thành ; giao-ước mới sẽ đắc-thắng các sự yếu-đuối và bội-nghịch của tánh-nết xác-thịt.

Sự báo tin nầy thật là một tia hi-vọng cho các người đã thất-bại rồi, vì là lời hứa của Đức Chúa Trời. Trong sách Giê-rê-mi có chép hơn 50 lần : «Đức Giê-hô-va phán vậy.»

Câu 32. — Giao-ước mới không đòi người tội-lỗi làm ra sự công-bình, nhưng «biếu» sự công-bình cho mọi người tin.

II. — Các điều-kiện của giao-ước mới (31 : 33-34)

Câu 33. — Nghĩa là Ngài sẽ tái-sanh cái lòng bởi lời và Thánh-Linh của Ngài. Bởi thế, họ sẽ được tánh mới, sẽ ưa sự thánh-khiết và công-bình (Rô 7 : 21-25).

Câu 34. — Khi Đức Chúa Trời làm ứng-nghiệm giao-ước mới với dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, cả dân sẽ được cứu (Rô-ma 11 : 26 và Ê-sai 66 : 8). Lúc đó không cần truyền-bá Tin-Lành cho dân Do-thái vì hết thảy sẽ nhận-biết Ngài là Chúa Cứu-Thế và sẽ được Ngài dạy-dỗ. Lúc ấy tội-lỗi của dân Y-sơ-ra-ên sẽ được tha, và Chúa hứa Ngài sẽ không còn nhớ sự gian-ác của họ.

Bởi tội-lỗi, dân Y-sơ-ra-ên bị chia ra ; và bởi tội-lỗi, họ mất các ơn-phước trong mấy thời-kỳ nầy. Nhưng khi Chúa lập lại nước nầy và tha-thứ cho, họ sẽ nếm-trải sự nhơn-từ và ơn-phước của Ngài ban cho. Lúc ấy Y-sơ-ra-ên và Giu-đa sẽ kết hợp như lúc ban đầu và sẽ làm đẹp lòng Chúa luôn.

III. — Ấn-chứng về giao-ước mới
(Giê-rê-mi 31 : 35-37)

Câu 35. — Chúa đã dựng nên mặt trời, mặt trăng và ngôi sao để soi sáng, và các vì ấy làm trọn ý-muốn của Ngài. Chính Đức Chúa Trời cầm quyền và giám-sát các vì ấy bởi sự khôn-ngoan của Ngài. Thi-thiên 95 : 5 có chép : «Biển thuộc về

Ngài, vì chính Ngài đã làm nó;» và lại nữa: «Ngài ngừng bão-tố, đổi nó ra bình-tịnh, và sóng êm-lặng.»

Câu 36. — Câu nầy tỏ ra bổn-tánh của dân Y-sơ-ra-ên lúc cuối-cùng. Trong những thời-kỳ dân ấy bị tan-tác ở giữa dân ngoại, họ vẫn giữ tánh-nết và danh-hiệu riêng của mình. Tất cả quyền-thế không thể diệt chủng-tộc họ, và Lời vững-chắc của Đức Chúa Trời sẽ được ứng-nghiệm khi dân Y-sơ-ra-ên về xứ mình, và trở nên một dân-tộc thống-nhất dưới tay ơn-phước của Chúa.

Câu 37. — Lời tiên-tri Giê-rê-mi hay nói: «Đức Giê-hô-va phán vậy» thật có nghĩa. Cả hi-vọng của dân Y-sơ-ra-ên ở trong lời phán của Đức Chúa Trời mà thôi, vì không có lời ấy họ bị thất-vọng. Không ai đo được trời, cũng không thể dò được nền đất. Thế thì Chúa không thể bỏ trọn dòng-giống Y-sơ-ra-ên vì cớ mọi đều gian-ác họ đã làm. Chúa không bỏ qua tội-lỗi, nhưng khi thì-giờ Ngài định đã trọn, Ngài sẽ giải-cứu họ. Ngài sẽ không cứu họ vì cớ việc gì xứng-đáng của họ làm, nhưng vì lời hứa của Ngài.

Hiện bây giờ các người đã tin Đức Chúa Jêsus và được tái-sinh rồi đều có dự phần mọi phước thiêng-liêng ở nơi trên trời cũng như dân Y-sơ-ra-ên sẽ được về sau.

Tóm-tắt

1.—Dưới luật-pháp Đức Chúa Trời bảo phải «làm» để được sống; nhưng dưới ân-điển Ngài bảo phải «tin» thì sẽ sống.

2.—Khi Đức Chúa Trời tha-thứ tội, Ngài không nhớ đến nữa.

3.—Chứng-cớ thứ nhứt của người đã được tái-sanh là ham xem lời của Chúa và có lòng cố theo mạng-lịnh của Ngài.

4.—Khi Đức Chúa Jêsus đến trị-vì, thế-gian «sẽ đầy-dẫy sự hiểu-biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che-lấp biển.»

1er JUIN, 1941

XEM TRÁI, BIẾT CÂY

(Ê-xê 15: 1-6; Ma 5: 13-16; 7: 16-20; I Cô 10: 6, 7)

CÂU GỐC: — Các ngươi nhờ những trái nó mà nhận-biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật-lê?

(Ma-thi-ơ 7: 16)

Lời mở đàng.—Đại-ý của bài học hôm nay là Đức Chúa Trời trông-mong mọi con-cái Ngài kết-quả tốt, tức là sự thương-yêu, sự vâng-phục, sự thánh-khiết. Ngài đã chọn dân Y-sơ-ra-ên, đã lo-liệu và sắm-sửa mọi sự, mong rằng dân ấy kết-quả và làm sáng danh Ngài, nhưng họ chỉ sanh «trái nho hoang» (Ê-sai 5: 4). Vì dân Y-sơ-ra-ên thất-bại và làm sai mục-đích tôn-vinh Chúa trước mặt dân ngoại, họ trở nên như cây nho đưng.

Đức Chúa Jêsus đã chọn mọi thánh-đồ để kết-quả (Gi. 15: 16). Khi chúng ta ăn-ở cách xứng-đáng với Chúa và làm đẹp lòng Ngài mọi đường (Cô-lô-se 1: 10), thì chúng ta trở nên «muối của đất» và làm sáng danh Cha ở trên trời.

Đức Chúa Trời ghét sự giả-hình, vì Ngài là Chúa của sự chân-thật. Người nào có sự sống thiêng-liêng, sẽ sanh trái thiêng-liêng, và cách ăn-ở sẽ làm chứng rằng Đức Thánh-Linh đã làm việc trong mình. Người nào xưng mình là con-cái Chúa mà không kết-quả thì không khác gì cây nho đưng hay là muối đã mất mặn.

I. — Thí-dụ về cây nho đưng
(Ê-xê-chi-ên 15: 1-6)

Câu 1, 2, 3, 4, 5.—Như các đấng tiên-tri khác, Ê-xê-chi-ên bởi Đức Thánh-Linh cảm-động mà nói ra và chép lời Đức Giê-hô-va phán (II Phi-e-rơ 1: 21). Cây nho chỉ có một mục-đích mà thôi, tức là sanh trái. Nếu không sanh trái nho, nó không đáng gì và trở nên vô-dụng. Cây nho không dùng làm gỗ và không dùng làm vật gì cả. Nếu không kết quả, nó phải ném vào lửa mà thôi.

Câu 6. — Dân Y-sơ-ra-ên giống cây nho đưng, nên các sự đoán-phạt là như lửa đốt-cháy họ vì cớ sự gian-ác của họ. Dân ấy chỉ sống cho mình và quên mục-đích mà Đức Chúa Trời đã kêu-gọi. Vì thế họ như «nhánh khô,» bị quăng vào lửa, tức là bị kẻ thù-nghịch thắng và bắt.

II. — So-sánh sứ-đồ với muối và ánh-sáng (Ma 5 : 13-16)

Câu 13.—Muối giữ cho khỏi hư-nát, và thức ăn phải có muối thì mới ngon và có vị. Nếu để muối gần đất hay là nó lẫn-lộn với đất, chất mặn sẽ mất đi. Người nào xưng mình là tín-đồ mà lại sống theo tình-dục xác-thịt thì cũng vậy, và Chúa không thể dùng được.

Câu 14.—Chính Đức Chúa Jêsus phán : «Ta là sự sáng của thế-gian» (Giăng 8 : 12 ; 9 : 5) ; và Giăng Báp-tít cũng xưng Ngài là sự sáng (Giăng 1 : 4, 9). Đời sống của tín-đồ phải hiệp với lời miệng mình nói ra và phải chiếu sáng như một đuốc trong thế-gian để mọi người thấy được.

Câu 15.—Chúng ta thắp đèn để soi sáng mọi người trong nhà ; phải để nơi cao cho mọi người có đủ sáng thấy được. Tín-đồ được cứu để soi sáng cho người khác, chớ không phải để sống cho mình ; Chúa đã lựa-chọn chúng ta để rao-giảng nhơn-đức của Ngài. Chúng ta có thể giấu sự sáng bởi quá lo việc thương-mại mà bỏ qua sự hầu việc Ngài.

Câu 16.—Chúng ta không bao giờ được cứu bởi việc làm, vì sự cứu-rỗi là sự ban-cho ; nhưng ai được cứu cũng được kêu-gọi làm việc lành và tỏ Chúa ra (Êph. 5 : 8).

III. — Dấu-hiệu của tiên-tri giả (Ma 7 : 16-20)

Câu 16. — Chúng ta có thể phân-biệt tiên-tri hay là giáo-sư thật và giáo-sư giả. Chúng ta không nên xét bề ngoài, vì lắm khi họ «mang lốt chiên,» nhưng bởi trái của họ chúng ta biết được. Một giáo-sư thật sẽ giúp đời thiêng-liêng được lớn lên ; còn sự dạy-dỗ giả-dối sẽ sanh ra sự nghi-ngờ, sự không tin, tính hoài-nghi và lòng khuynh-hướng về vật-chất.

Câu 17, 18. — «Cây tốt» là thí-dụ về người được tái-sanh bởi Chúa, và «cây xấu» là thí-dụ về người còn sống trong tội-lỗi. Mỗi cây sanh trái tùy theo tánh-chất của nó. Người được cứu và người chưa được sự sống mới cũng vậy. Người chưa tái-sanh làm ra việc theo tánh xác-thịt, nên không thể dạy-dỗ theo ý Chúa.

Câu 19.—Một ngày kia mọi người giả-dối sẽ bị tỏ ra, và Chúa sẽ đoán-xét công-việc họ. Cây nào không sanh trái tốt sẽ bị đốn và chụm. Dầu họ giữ các lễ đạo và xưng mình là tín-đồ, nhưng nếu không sanh trái tốt, sẽ bị Ngài quăng vào lửa.

IV. — Cảnh-cáo về sự theo gương dân Y-sơ-ra-ên (I Cô 10 : 6, 7)

Câu 6. — Thánh Phao-lô nhắc lại ơn Chúa đối với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng vì cớ tội-lỗi, sự đoán-phạt đã giáng trên họ. Cựu-Ước chép các từng-trải của dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta nên đọc và lấy lời đó cảnh-cáo mình. Chúng ta nên cẩn-thận, đừng đi đường không vâng lời Chúa.

Câu 7. — Có nhiều thứ hình-tượng. Dầu tín-đồ không thờ các hình bằng gỗ, bằng bạc, nhưng nếu lòng khuynh-hướng về vật gì hay là việc gì hơn Chúa, thì cái đó là hình-tượng. Nếu Chúa làm Chủ lòng chúng ta, chắc-chắn chúng ta sẽ không bao giờ làm việc gì có thể hại cho người khác, nhưng sẽ theo ý-chỉ Ngài và đem phước lành cho người lân-cận.

Tóm-tắt

1.—Người ta không thấy được đức-tin, nhưng họ xét việc làm thì biết (Gia-cơ 2 : 14). Bởi việc làm chúng ta tỏ ra đức-tin.

2.—Mấy thí-dụ về tín-đồ bền-vững :

(a) «Nhánh» sanh lắm trái (Giăng 15 : 5).
(b) «Thành» trên núi (Ma 5 : 14).
(c) «Muối» của đất (Ma 5 : 13).
(d) «Người trinh-nữ tinh-sạch» cho Đấng Christ (II Côr. 11 : 2).
(e) «Người lính giỏi» (II Ti 2 : 3).
(f) «Cái bình quí-trọng» (II Ti 2 : 21).

BẤC ĐÈN BIẾT GIẢNG

CÁI bấc (tim) đèn giảng một bài quí-báu biết bao ! Hãy ngồi cạnh nó, hỏi nó sao dám có hi-vọng cung ánh sáng suốt mấy giờ. «Bấc đèn ơi, chẳng mấy chốc ngươi há sẽ không cháy tiêu hết sao ?»—«Không, tôi không sợ đều ấy, vì ánh sáng không đốt cháy tôi, mặc dầu nó cháy trên tôi. Tôi chỉ đem cho ánh sáng chất dầu đã thấm ướt mình tôi. Tôi chỉ là cái thang cho dầu leo lên. Không phải tôi, nhưng là dầu ở trong tôi sẽ cung ánh sáng.»

Nếu anh em muốn chiếu sáng thế-gian tối-tăm nầy, thì phải được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh.

CÙNG BẠN ĐỌC,

THÁNG trước có thêm nhiều độc-giả mới, nên bản-báo rất tiếc rằng không còn đủ số tháng Avril để gởi cho các bạn. Chúng tôi rất vui-mừng vì thấy Thánh-Kinh Báo đã chiếm được địa-vị thân-ái trong lòng của nhiều độc-giả. Vậy, xin các bạn đồng-chí cứ tuyển thêm cho độc-giả mới nữa, và vui lòng lấy từ số tháng Mai. Các bạn lấy làm phiền vì không có đủ số, nhưng chắc các bạn lại rất vui-mừng vì đã cổ-động cho Thánh-Kinh Báo và được kết-quả mỹ-mãn. Vậy, bản-báo không bao giờ quên lòng yêu-thương của anh em luôn luôn đảm-bảo cho bước đường hiện-tại và tương-lai của Thánh-Kinh Báo.—*T. K. B.*

HỘP THƠ

Ông Pháp, Vĩnh-long.—Vì báo tháng Mars không còn, nên gởi cho ông từ số Avril. Ông Tuấn, Tuy-hòa. — Tùy theo sức, xin ông giúp-đỡ cho được chừng nào hay chừng ấy. Ông Đặng, Faifoo.—Xin gởi báo cho ông Châu từ số tháng Mai này, các số cũ hết. Ông Tố, Huế; ông Lịch, Phan-rang. — Rất tiếc không còn báo tháng Mars. Ông Nghĩa, Ô-môn.—Đã nhận được 35$00.

Vì sách Thánh-Kinh Phong-tục của bà Homer-Dixon chỉ in có hạn, nên không còn để gởi cho các bạn biên thơ về trễ. — N. I.

◇ ◇ ◇

Xin cảm ơn các quí vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây:

Các ông: Ng. v. Phát 1.00; Tr. Xuyên 3.50; Ph. v. Năm 2.50; Hứa-Xuân 17.05; L. v. Hiến 3.20; Ng. v. Tửu 4.00; Ng. v. Thọ 2.45; L. ng. Chấn 7.00; L. v. Cung 3.50; Ng. Đẳng 3.70; Ng. v. Lích 11.90; Tr. nh. Tuấn 1.60; H. h. Quảng 1.15; Đ. v. Đệ 1.00; Ph. v. Hiếu 11.50; H. tr. Nhựt 4.00; L. v. Cung 10.00; Th. v. Nghĩa 13.10; Tr. v. Hai 2.00; Ph. v. Năm 7.50; Ng. Linh 6.00; Dược dit Thới 1.00; Ng. v. Thọ 3.20; L. v. Chử 11.00; Th. v. Nghĩa 10.00; Ph. Môn 1.00; L. k. Lưu 7.10; Ng. v. Tôn 7.00; Ng. t. Pháp 1.00; H. h. Quảng 2.00; B. x. Tho 1.50. (Tính đến ngày 23 Avril 1941). — *N. I. và T. K. B.*

BẠN CHƯA CÓ? — HÃY MUA NGAY

sách **JÊSUS Ở NA-XA-RÉT**, sẽ thấy Ngài là hiện-thân của Đức Chúa Trời. Những lời Ngài phán, những việc Ngài làm thật đã để lại cho loài người trải qua mọi thế-đại những ảnh-hưởng vô-cùng tốt-đẹp.

Sách bán rất rẻ, nhờ có mấy nhà từ-thiện giúp-đỡ tài-chánh.

Giá bán 1 quyển 0.30 (thêm 0.10 cước).

10 quyển trở lên 0.27 một quyển, cả cước.

MƯỜI THỨ SÁCH NHỎ cũ và mới, bày-tỏ rất rõ về Chúa Jêsus và địa-vị tội-lỗi của loài người. Anh chị em hãy mua mà bán hoặc biếu bà-con, bạn-hữu, ích-lợi không kể xiết. Giá bán kể cả cước:

100 sách nhỏ (10 thứ cũ): 0$45. 1000: 4$00.

100 sách nhỏ (10 thứ mới): 0$80. 1000: 8$00.

Thơ và tiền-bạc xin gởi cho: *Ông Mục-sư W. C. Cadman, 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi.*

SÁCH MỚI!

OU IRONS NOUS?

là sách nhỏ **viết bằng tiếng Pháp** mà bản-quán vừa in xong

Thấy phong-trào vô-đạo của loài người lật-đổ nền-tảng đạo-đức của cá-nhơn, gia-đình và xã-hội; sức-mạnh, tàn-bạo và bất-công như được đắc-thắng; tội-ác lấn-áp thanh-niên, và cơn thạnh-nộ của Đức Chúa Trời sắp giáng trên nhơn-loại, nên tác-giả chạnh thương vô-ngần, muốn đưa họ vào đường ngay lẽ chánh, là CHÚA JÊSUS, để họ hưởng sự cứu-rỗi. Lời-lẽ sách nầy tuy ít nhưng tha-thiết, như lời cha khuyên con, bạn khuyên bạn.

Sách có 8 trang cả bìa, in bằng mực xanh trên giấy xốp (bouffant), rất có mỹ-thuật.

Không kể đến phí-tổn nhiều, bản-quán chỉ bán vốn, cốt để anh chị em mua càng nhiều càng tốt, để rộng truyền-bá đạo CỨU-RỖI của Chúa Jêsus. Vậy, xin anh chị em khắp các chi-hội trong cõi Đông-Pháp hãy mua sách nầy để biếu bà-con, bạn-hữu, hầu mong cứu-vớt họ khỏi sự đoán-phạt rất kinh-khiếp của Đức Chúa Trời.

Giá bán kể cả cước:
(Từ 50 quyển trở lên)

50 quyển: 1$00. 100 quyển: 2$00. 1000 quyển: 20$00.

Thơ và tiền-bạc, xin gởi càng mau càng tốt cho: **Ông Mục-sư Wm. C. Cadman, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi.**

THÁNH-THƠ CÔNG-HỘI

57, Route Mandarine, Hanoi
57, Rue Verdun, Saigon

Tại hai nơi nầy vẫn chuyên bán Thánh-Kinh Cựu-Tân-Ước và Thánh-Kinh Tân-Ước, — bìa da mạ vàng, bìa carton, và bìa giấy. Giá bán kể cả cước như dưới: —

Kinh-Thánh Cựu-Tân-Ước bìa da mạ vàng (đóng ở Thượng-hải)	12$80
Kinh-Thánh Cựu-Tân-Ước bìa da mạ vàng có chòm (đóng ở Thượng-hải)	10.50
Kinh-Thánh Cựu-Tân-Ước bìa carton	1.50
Kinh-Thánh Tân-Ước bìa giấy	0.30
Kinh-Thánh Tân-Ước bìa carton	0.50

Thơ và tiền-bạc, xin gởi cho: Ông Tôn-thất-Thủy, số 57, Route Mandarine, Hanoi.

Các anh chị em ở Nam-kỳ, xin mua nơi: Ông Nguyễn-văn-Ước, số 57, Rue Verdun, Saigon.

Có thể mua cách lãnh-hóa giao-ngân

IMP. EVANGELIQUE, HANOI